

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2014

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN	THỜI GIAN
0.	Đón khách và phát tài liệu cho cổ đông	Ban tiếp tân	12h30 – 13h15
I.	THỦ TỤC KHAI MẠC		13h15 – 13h30
1.	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	MC	13h15 – 13h20
2.	Báo cáo kết quả KTTC cổ đông tham dự đại hội	Ban kiểm soát	13h20 – 13h25
3.	Giới thiệu và thông qua:		13h25 – 13h30
3.1.	<i>Chương trình ĐHĐCĐ thường niên niên độ 2014</i>	MC	
3.2.	<i>Nội quy làm việc của ĐHĐCĐ</i>	MC	
3.4.	<i>Tp Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu</i>	MC	
II.	NỘI DUNG ĐẠI HỘI		13h30 – 15h30
4.	Phát biểu khai mạc Đại hội	CT.HĐQT	13h30 – 13h35
5.	Báo cáo hoạt động niên độ 2014 & kế hoạch niên độ 2014-2015 của Hội đồng quản trị	TV.HĐQT	13h35 – 13h40
6.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2014 & kế hoạch niên độ 2014-2015 của BDH	TGD	13h40 – 13h50
7.	Báo cáo kiểm soát hoạt động niên độ 2014 của Ban kiểm soát	T.BKS	13h50 – 14h00
8.	Thông qua các tờ trình:		14h00 – 14h30
8.1.	<i>Tờ trình vv thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán niên độ 2014</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
8.2.	<i>Tờ trình vv phân phối lợi nhuận niên độ 2014</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
8.3.	<i>Tờ trình vv KHSXKD niên độ 2014-2015</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
8.4.	<i>Tờ trình vv ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính niên độ 2014-2015</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
8.5.	<i>Tờ trình vv thù lao HĐQT, BKS niên độ 2014-2015</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
8.6.	<i>Tờ trình vv phương án hoán đổi toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành của Công ty CP MĐND Gia Lai</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
8.7.	<i>Tờ trình vv phát hành cổ phiếu để hoán đổi toàn bộ cổ phần đang lưu hành của Công ty CP MĐ ND Gia</i>	<i>TV.HĐQT</i>	

	<i>Lai và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm</i>		
8.8.	<i>Tờ trình vv bổ sung ngành nghề kinh doanh</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
8.9.	<i>Tờ trình vv dự thảo Điều lệ Công ty sau sáp nhập</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
8.9.	<i>Tờ trình vv ký kết giao dịch với các Công ty có liên quan</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
8.10.	<i>Tờ trình vv thực hiện các biện pháp bảo đảm cho Công ty cổ phần Khu công nghiệp Thành Thành Công</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
8.11.	<i>Tờ trình vv niêm yết bổ sung cổ phiếu</i>	<i>TV.HĐQT</i>	
9.	Đại hội thảo luận	Đại hội	14h30 – 15h10
10.	Hướng dẫn biểu quyết	Ban kiểm phiếu	15h10 – 15h15
11.	Thông qua thể lệ bầu cử	Ban kiểm phiếu	15h15 – 15h20
12.	Đại hội tiến hành biểu quyết	Đại hội	15h20 – 15h30
14.	Kiểm phiếu và nghỉ giải lao	Đại hội	15h30 – 16h00
III.	TỔNG KẾT ĐẠI HỘI		16h00 – 16h30
15.	Công bố kết quả biểu quyết	Ban kiểm phiếu	16h00 – 16h10
18.	Thông qua Biên bản Đại hội	Ban thư ký	16h10 – 16h20
19.	Phát biểu tổng kết Đại hội	CT.HĐQT	16h20 – 16h30

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

NỘI QUY LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2014

Nội quy này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội; quy định về điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội, thể thức biểu quyết công khai.

Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của TTCS.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho người khác dự họp.

Điều 3. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội với trang phục lịch sự.
2. Cổ đông tham dự ngồi đúng khu vực do Ban tổ chức Đại hội sắp xếp.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Hạn chế nói chuyện riêng và chuyển điện thoại di động sang chế độ rung trong lúc diễn ra Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ TTCS và theo quy định của pháp luật.
2. Có quyền phát biểu trực tiếp tại hội trường hoặc ghi ý kiến vào phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
3. Khi có nhu cầu phát biểu trực tiếp tại hội trường, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; khi được mời phát biểu cổ đông nêu rõ tên và trình bày nội dung cần phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, đúng trọng tâm phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.
4. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội mang theo chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) để thực hiện thủ tục đăng ký và kiểm tra tư cách cổ đông, nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử.
5. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có nghĩa vụ tham dự Đại hội đúng giờ. Trong trường hợp đến muộn vẫn được tham dự và tham gia biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có

trách nhiệm dùng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

6. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn và Ban tổ chức Đại hội; đảm bảo trật tự trong Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị TTCS quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:
 - a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
 - b) Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
 - c) Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - a) Thông báo thể thức bầu cử HĐQT, BKS;
 - b) Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết;
 - c) Tiến hành kiểm đếm Thẻ biểu quyết công khai;
 - d) Tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề.
2. Chủ tọa có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn và Ban thư ký Đại hội

1. Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa đoàn để điều khiển Đại hội.
2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:
 - a) Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được ĐHĐCĐ thông qua. Chủ tọa đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
 - b) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
 - c) Có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - (ii) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - d) Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
 - e) Quyết định của chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
3. Ban thư ký có trách nhiệm:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;
- b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông;
- c) Soạn thảo biên bản cuộc họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;
- d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của chủ tọa đoàn.

Điều 8. Trình tự tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Cách thức tiến hành Đại hội:
 - a) Đại hội sẽ thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình ĐHĐCĐ;
 - b) Quyết định của Đại hội được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận, trừ trường hợp quy định tại điểm c, khoản này.
 - c) Đối với các vấn đề sau, phải được số cổ đông đại diện từ 75% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận:
 - (i) Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty;
 - (ii) Loại cổ phần, tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
 - (iii) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - (iv) Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ: tất cả các nội dung tại cuộc họp phải được ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản được lập và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ theo quy định.
4. Để đảm bảo tỷ lệ biểu quyết, trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài thì phải thực hiện thủ tục ủy quyền cho Chủ tọa đoàn thay mặt cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong trường hợp không thực hiện ủy quyền thì xem như mặc nhiên đồng ý cho Chủ tọa đoàn biểu quyết thay mình tại Đại hội.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội

1. Tất cả các vấn đề chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết (trừ các vấn đề được thông qua bằng cách bỏ phiếu kín). Mỗi cổ đông tham dự Đại hội sẽ được cấp Thẻ biểu quyết. Thẻ biểu quyết ghi thông tin về cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết.
2. Cổ đông biểu quyết bằng cách dong Thẻ biểu quyết công khai.
3. Cổ đông, đại diện Cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền
4. Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách xác định số phiếu biểu quyết tán thành, sau đó xác định số phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng xác định số phiếu biểu quyết không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ÚC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

VỀ NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỌA, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2014

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh,

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giới thiệu những nhân sự có tên dưới đây vào:

I. Đoàn Chủ tọa:

1. Bà Đặng Huỳnh Úc My	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Chủ tọa đoàn
2. Ông Phạm Hồng Dương	Thành viên Hội đồng quản trị	
3. Bà Nguyễn Thùy Vân	Trưởng Ban kiểm soát	
4. Ông Nguyễn Bá Chủ	Tổng giám đốc	

II. Ban thư ký:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Phần	Chuyên viên Vp.HĐQT	Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo	Thư ký BTGD	Thành viên

III. Ban kiểm phiếu:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng phòng HC	Trưởng ban
2. Ông Đặng Văn Hoàng	Trưởng phòng KSNB	Thành viên
3. Ông Nguyễn Trọng Chiến	Nhân viên kế toán	Thành viên

Trân trọng,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ÚC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2014 VÀ KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2014 – 2015 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHẦN 1 – TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NIÊN ĐỘ 2014

Kinh tế - xã hội nước ta 6 tháng đầu năm nay diễn ra trong bối cảnh thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp cả về kinh tế và chính trị. Một số nền kinh tế lớn mặc dù có kỳ vọng tăng trưởng khá nhưng vẫn còn nhiều yếu tố rủi ro như: Việc điều chỉnh chính sách tiền tệ và những yếu tố không bền vững trong chính sách tài chính công dài hạn của một số nền kinh tế phát triển; tình trạng bất ổn của các nền kinh tế mới nổi; phục hồi trong khu vực đồng Euro vẫn còn yếu... Ở trong nước, sản xuất kinh doanh tiếp tục đối mặt với những khó khăn, áp lực: Sức mua trên thị trường thấp; khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm... Trong đó, đáng chú ý là quá trình tái cơ cấu kinh tế diễn ra thiếu đồng bộ và chưa thực sự có những bước đi hiệu quả. Ngoài ra, thời gian gần đây tình hình bên Đông có nhiều diễn biến phức tạp, bước đầu ảnh hưởng đến động thái phát triển kinh tế - xã hội và đời sống dân cư cả nước.

Tuy nhiên, nền kinh tế cũng có nhiều điểm tích cực như tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2014 ước tính tăng 5,18% so với cùng kỳ năm 2013; lạm phát được kiểm chế ở mức thấp; sản xuất công nghiệp chế biến có dấu hiệu phục hồi dần; xuất khẩu hàng hóa tiếp tục đạt mức tăng khá; kinh tế vĩ mô ổn định.

Trước bối cảnh đó, Hội đồng quản trị với trách nhiệm là cơ quan định hướng, dẫn dắt mọi hoạt động của Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh (TTCS) đã cùng Ban điều hành và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty trách nhiệm, nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

1. Công tác quản trị

Nhận rõ trách nhiệm nặng nề trước Đại hội đồng cổ đông và tập thể người lao động của Công ty, Hội đồng quản trị đã tổ chức 5 phiên họp, trong đó có 4 phiên họp thường kỳ và 1 phiên họp đột xuất, đã ban hành 65 Nghị quyết và Quyết định nhằm phục vụ cho công tác quản trị Công ty, triển khai kịp thời Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Nội dung trọng tâm của Công tác quản trị Công ty trong niên độ 2014 là:

- **Tái cấu trúc Công ty:** thay đổi Sơ đồ tổ chức theo hướng chuẩn dành cho các công ty ngành đường trên thế giới. Hoàn chỉnh hệ thống văn bản lập quy theo sơ đồ mới, đúng phương châm “Quản trị tập trung, điều hành phân cấp, kiểm soát độc lập”.
- **Tăng cường kiểm soát và hiệu quả sản xuất trong nông nghiệp:** xây dựng chính sách đầu tư theo hướng đảm bảo lợi nhuận cho người trồng mía trong vụ trồng 15-16, xây dựng chính sách thu mua trong vụ sản xuất 14-15, đẩy mạnh chính sách đầu tư cơ giới hóa đồng ruộng từ khâu

trồng, chăm sóc đến khâu thu hoạch, chủ trì việc thành lập Hội những người nông dân trồng mía tỉnh Tây Ninh, phát triển vùng nguyên liệu đất nhà hoặc do nhà máy thuê đầu tư lâu dài.

- **Hợp tác với nhà đầu tư nước ngoài để xây dựng nhà máy sản xuất cồn thực phẩm với công suất 100.000 lít/ ngày.** Hiện nay, đã thành lập Công ty CP SX-TM Cồn Thành Thành Công và hoàn tất thủ tục để được cấp giấy phép hoạt động đầu tư cho dự án.
- **Củng cố và mở rộng khách hàng thương mại,** đặc biệt là khách hàng công nghiệp trong nước, mở rộng xuất khẩu ra các nước trong khu vực châu Á & Trung Đông nhằm hội nhập và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- **Đảm bảo hiệu quả hoạt động tài chính:** tổ chức thực hiện các hoạt động đầu tư có suất thu lợi tốt và đảm bảo thanh khoản cho Công ty.
- **Thay đổi chính sách nhân sự:** nhằm nhấn mạnh vào công tác tái cấu trúc, thay đổi chính sách nhân sự và đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhân sự các cấp để đảm bảo đội ngũ CBCNV năng lực, trách nhiệm, năng động, linh hoạt với sự thay đổi của thời cuộc.
- **Hoàn tất hệ thống nhận diện thương hiệu của Công ty:** hoàn tất việc xây dựng bộ nhận diện thương hiệu của Công ty (logo, huy hiệu, ấn phẩm, website,...).
- **Tăng cường cơ chế kiểm tra, kiểm soát:** tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ cùng các chính sách và công cụ quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh và đầu tư.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

- Ban Tổng giám đốc đã cung cấp thông tin, báo cáo cho HĐQT thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, giám sát của HĐQT. Ngoài các phiên họp định kỳ hàng tháng, Ban Tổng giám đốc cũng thường xuyên trao đổi để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh.
- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt các quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, có những cải tiến hợp lý để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Ban Tổng giám đốc cũng có những đề xuất, chính sách khen thưởng kịp thời nhằm động viên tinh thần cống hiến, hăng say làm việc của người lao động.
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể của niên độ 2014 như sau:
 - ✓ Tổng sản lượng mía ép cả năm đạt 661.062 tấn, so với kế hoạch đạt 100,1%.
 - ✓ Sản lượng đường tiêu thụ đạt 58.706 tấn, so với kế hoạch đạt 92%.
 - ✓ Tổng doanh thu thuần (gồm phụ phẩm) đạt 1.003.657 triệu đồng, so với kế hoạch đạt 99%.
 - ✓ Lợi nhuận trước thuế đạt 67.051 triệu đồng, so với kế hoạch đạt 112%.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2014 - 2015

1. Định hướng Công ty

HỘI TỰ THỂ MẠNH – PHÁT HUY NỘI LỰC – PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

- Hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	TH niên độ 2014	KH niên độ 2014-2015
1	Doanh thu thuần	Tr. đồng	1.003.657	2.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	67.051	175.600
3	Cổ tức	%	5%	10-12%

- Phát triển chiều sâu, tăng chất lượng vùng nguyên liệu ở mức 14.000 ha, năng suất 72 tấn/ha, CCS 9,5% trong vụ 2014 – 2015.

- Tiết giảm giá thành sản xuất ở mức có thể cạnh tranh được với các công ty ngành đường khác khi thị trường mở cửa theo lộ trình AFTA.
- Giải pháp gia tăng sức mạnh cộng hưởng từ hoạt động sáp nhập doanh nghiệp cùng ngành và đầu tư vào các doanh nghiệp cùng ngành khác.
- Phát triển sản phẩm sau đường như cồn thực phẩm, tăng hiệu suất đồng phát điện.
- Tập trung phát triển thị phần, dịch vụ cho khách hàng.
- Tiếp tục cải tiến hệ thống quản lý công ty theo hướng hiệu quả hơn, tinh gọn hơn, khoa học hơn.

3. Giải pháp thực hiện của Hội đồng quản trị

Niên độ 2014 - 2015, Hội đồng quản trị sẽ tập trung vào các giải pháp thực hiện như sau:

- Sáp nhập với Công ty CP Mía đường Nhiệt điện Gia Lai. Theo đó, giá nguyên liệu toàn công ty sẽ giảm, sản lượng tiêu thụ tăng, thị trường mở rộng, đa dạng chuẩn loại hàng hóa hơn, doanh thu tăng, lợi nhuận tăng, giá trị đem lại cho nhà đầu tư tăng.
- Phát triển vùng nguyên liệu đất nhà hoặc do nhà máy sở hữu, đầu tư lâu dài. Công ty phân đấu sở hữu tối thiểu 3000 ha đất trồng mía để có vùng nguyên liệu chủ động cho sự phát triển bền vững của Công ty.
- Nâng cao lợi nhuận cho bà con nông dân trồng mía bằng cách nâng cao chất lượng và năng suất mía. Ba biện pháp chính được đặt ra. Thứ nhất là tưới mía hữu hiệu, giúp tăng năng suất từ 65 tấn/ ha lên thành 80 tấn/ ha. Thứ hai là bón phân hiệu quả, hàm lượng phân phù hợp với thành phần đất trồng mía, theo đó, chi phí bón phân sẽ giảm khoảng 15% so với trước đây. Các giải pháp bổ sung hữu cơ cho đất giúp cây mía phát triển tốt và giảm chi phí canh tác. Thứ ba là thu hoạch đúng cách để không bị mất sau thu hoạch như chặt sát gốc, che phủ, tẻ ngọn, đưa mía về nhà máy trong vòng 24 giờ.
- Nhà máy sản xuất cồn thực phẩm với công suất 100.000 lít/ngày nhanh chóng đi vào hoạt động. Với dự án này, giá thành đường của Công ty sẽ giảm thêm ít nhất 500 đồng/ kg đường. Đồng thời, tăng cơ hội xuất khẩu, mở rộng thị trường tiêu thụ của Công ty.
- Đầu tư nâng cao hiệu suất đồng phát điện, nâng áp lực lò hơi lên 45 bars, và tăng công suất phát từ 24 MW lên 34 MW, giúp tăng thêm 36% sản lượng phát điện (tương đương 30000 MWh, doanh thu tăng thêm 36 tỷ đồng).

Trên đây là các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu và giải pháp quản trị của Hội đồng quản trị cho định hướng phát triển Công ty.

Chúng tôi tin rằng với sự tin tưởng, sẻ chia và ủng hộ của quý cổ đông cùng sự đồng tâm đoàn kết thống nhất cao trong Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và tập thể Cán bộ nhân viên Công ty, nhất định Công ty sẽ phát triển vững vàng trong thời kỳ hội nhập.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 01/01/2014 - 30/06/2014,
KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 01/07/2014 - 30/06/2015

PHẦN 1. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 01/01/2014 - 30/06/2014

I. Tổng quan tình hình kinh tế vĩ mô

1. Tình hình chung

Tình hình thế giới 6 tháng đầu năm 2014 tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp cả về kinh tế và chính trị. Do những bất ổn chính trị tại Châu Á, Trung Đông và Ucraina, nhiều tổ chức đã điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu so với đầu năm 2014.

Kinh tế Mỹ có nhiều dấu hiệu chuyển biến tích cực ở khu vực sản xuất, tiêu dùng và thị trường lao động. Tăng trưởng GDP đạt mức 3,5% trong quý 2/2014.

Kinh tế khu vực Euro chưa có dấu hiệu tích cực: chỉ số PMI (Purchasing Managers Index) tháng 06/2014 đạt 51,9 điểm, giảm 0,6% so với tháng trước, tỷ lệ thất nghiệp vẫn ở mức cao, lạm phát thấp 0,5% vào ngày 31/05/2014.

Kinh tế Trung Quốc đối diện với nhiều thách thức khi thị trường bất động sản suy giảm mạnh trên diện rộng, nợ xấu tăng, đầu tư FDI giảm trong khi lạm phát liên tục tăng, cụ thể CPI tháng 05/2014 tăng 2,5% so với cùng kỳ và cao hơn dự báo 2,4%.

Kinh tế Nhật Bản: GDP quý I/2014 tăng 1,6% và tiêu dùng tư nhân tăng 2,2% so với quý trước.

Kinh tế Việt Nam trải qua nửa đầu năm 2014 khá thuận lợi. Tăng trưởng GDP 6 tháng ước tính tăng 5,18% so với cùng kỳ năm 2013, trong đó quý I tăng 5,09%, quý II tăng 5,25%. Cả nước xuất siêu đạt 1,3 tỷ USD. Đây là những dấu hiệu tích cực toàn diện về tăng trưởng của nền kinh tế

(Trích nguồn: UBGS TCQG)

2. Ngành đường

Trong niên vụ 2013-2014, tình hình sản xuất ngành mía đường thế giới và trong nước gặp rất nhiều khó khăn.

Sản lượng đường thế giới và trong nước niên vụ 2013 - 2014 đều cao. Theo dự báo mới nhất của Tổ chức lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc (FAO) tổng sản lượng đường thế giới đạt 180 triệu tấn, vượt 600.000 tấn so với vụ trước và dự kiến thừa cung khoảng 4,7 triệu tấn. Trong nước, vụ sản xuất 2013-2014 kết thúc vào ngày 15/06/2014, sản lượng đường sản xuất đạt 1,59 triệu tấn tăng hơn 60.000 tấn so với vụ 2012-2013 => Tình trạng thừa cung dẫn đến giá đường thế giới và trong nước đều giảm.

Tính đến ngày 15/07/2014, lượng đường tồn kho trong nước gần 460.000 tấn, cao hơn cùng kỳ năm trước hơn 32.000 tấn, cộng với đường nhập lậu khoảng 500.000 tấn vào Việt Nam chưa được ngăn chặn hiệu quả tạo áp lực đầu ra sẽ càng lớn. Theo cam kết WTO dự kiến hạn ngạch nhập khẩu khoảng 77.500 tấn vào quý III/2014. Ngoài ra, giá thành đường trong nước chưa được cải thiện, vẫn ở mức cao hơn các nước trên thế giới làm ảnh hưởng trực tiếp đến giá bán nội địa. Đây là một thách thức rất lớn cho các công ty ngành đường khi AFTA có hiệu lực cận kề. (Nguồn: Agroinfo)

II. Kết quả thực hiện

1. Kết quả hoạt động kinh doanh niên độ 01/01/2014 - 30/06/2014:

Trong niên độ 01/01/2014 - 30/06/2014, Công ty đã tổ chức ép 661.062 tấn mía, sản xuất được 86.620 tấn đường thành phẩm và tiêu thụ được 58.706 tấn đường, đạt 96% kế hoạch.

Doanh thu thuần đạt 99% kế hoạch và lợi nhuận trước thuế đạt 67 tỷ đồng, tăng 12% so

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 01/01-30/06/2014	TH 01/01-30/06/2014	% TH/KH
A	Sản lượng mía ép	Tấn	660,188	661,062	100.1%
B	Sản lượng đường thô nguyên liệu	Tấn	24,000	21,564	90%
C	Sản lượng sản xuất				
1	Đường	Tấn	86,331	86,620	100%
2	Mật rỉ	Tấn	33,088	33,314	101%
3	Điện thương phẩm	Mw	28,290	28,320	100%
D	Sản lượng tiêu thụ				
1	Đường	Tấn	63,944	58,706	92%
2	Mật rỉ	Tấn	33,088	31,759	96%
3	Điện thương phẩm	Mw	28,290	28,396	100%
E	Kết quả kinh doanh				
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	1,015,882	1,003,657	99%
3	LN trước thuế	Triệu đồng	60,016	67,051	112%

với kế hoạch. Nguyên nhân: sản lượng đường xuất khẩu thực hiện đạt 6% so với kế hoạch, sản lượng đường tiêu thụ nội địa tăng 17,5% so với kế hoạch, làm tổng doanh thu đường tăng 122,4 tỷ đồng, góp phần làm cải thiện 12,2% doanh thu thuần.

Giá vốn bình quân đường thành phẩm (12.449 đ/kg) giảm 165 đ/kg so với kế hoạch (12.614 đ/kg), tương ứng giảm 9,6 tỷ đồng, góp phần cải thiện 14% LNTT. Chi phí bán hàng tăng 22% so với kế hoạch, chủ yếu do chi phí vận chuyển tăng 70% - chiếm 79% tổng chi phí bán hàng, vì chi phí vận tải tăng đáng kể khi chính phủ ra nghị quyết quản lý đường bộ kết hợp với giá xăng dầu tăng trong quý 2/2014 làm chi phí vận tải tăng theo.

Lợi nhuận HĐTC chỉ đạt 31% so với kế hoạch 6 tháng đầu năm 2014, nguyên nhân chính do khoản hoàn nhập dự phòng chưa được ghi nhận trong 6 tháng đầu năm. Cụ thể, 6 tháng đầu năm 2014, doanh thu tài chính vượt 23% so với kế hoạch và chi phí tài chính (lãi vay) chỉ vượt 2% so với kế hoạch.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Dvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Niên độ 01/01/2013-31/12/2013		Niên độ 01/01/2014-30/06/2014		Tăng (giảm)	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Tài sản ngắn hạn	1.796.911	55%	2.001.285	58%	204.374	+11%
Tài sản dài hạn	1.453.139	45%	1.439.386	42%	(13.753)	-0,9%
Tổng tài sản	3.250.051	100%	3.440.671	100%	190.621	+6%

Tổng tài sản đến 30/06/2014 đạt 3.440 tỷ đồng, tăng 6% so với cuối năm 2013, tương ứng tăng 190,6 tỷ đồng. Trong đó, tài sản ngắn hạn 2.001 tỷ đồng tăng 11,4% so cuối năm 2013, chiếm 58% tổng tài sản.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Dvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Niên độ 01/01/2013-31/12/2013		Niên độ 01/01/2014-30/06/2014		Tăng (giảm)	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Nợ ngắn hạn	1.331.029	94%	1.564.581	95%	233.552	+17,5%
Nợ dài hạn	78.297	6%	79.470	5%	1.173	+1,5%
Tổng nợ	1.409.326	100%	1.644.051	100%	234.725	+17%

Tổng nợ tại thời điểm 30/06/2014 đạt 1.644 tỷ đồng, tăng 17% so với 31/12/2013, trong đó tăng chủ yếu là tăng giá trị nợ ngắn hạn (17,5%). Tuy nhiên, tỷ số nợ/tổng nguồn vốn duy trì an toàn 48% và với tỷ số thanh khoản ở mức 1,28

3. Tổ chức nhân sự

Tình hình nhân sự duy trì ổn định, tổng số lao động đến tháng 30/06/2014 là 508 nhân viên chính thức và 5 lao động thời vụ.

Công tác tuyển dụng: xúc tiến nhanh chóng việc tìm nguồn ứng viên và tổ chức phỏng vấn, tỷ lệ tuyển chọn được ứng viên trong năm bình quân đạt khoảng 95% đáp ứng được nguồn lực cho các phòng ban.

Công tác đào tạo: đã tổ chức 19 khóa đào tạo (trong đó: thực hiện 19/97 khóa, đạt 20% so với kế hoạch đào tạo năm 2014, có 454 lượt CBNV được tham gia đào tạo.

Công tác duy trì, ổn định nguồn nhân lực: thực hiện việc chi trả lương, thưởng, các chế độ đãi ngộ cho CBNV kịp thời, tuân thủ quy định của pháp luật, quy định của Công ty.

Công ty đã tinh gọn bộ máy tổ chức và ban hành Sơ đồ tổ chức mới ngày 09/06/2014.

Trong niên độ 01/01/2014-30/06/2014, TTCS đã có một số thay đổi về bộ máy tổ chức, bổ nhiệm mới một số nhân sự cấp cao để đáp ứng các mục tiêu quản trị điều hành của công ty.

4. Tình hình thực hiện các dự án

Dự án EBTN: Hiện tại, dự án đang triển khai thi khối Sacombank với tiến độ đạt 36%, dự kiến hoàn thiện trong năm 2014 và thi công Khối trung tâm thương mại (tiến độ thiết kế đạt

98%, tiến độ thi công phần móng đạt 95%), dự kiến hoàn tất nghiệm thu và đi vào hoạt động vào năm 2015.

Dự án Lò hơi: Bộ hâm nước tiến độ 85%. Hiện tại đang tập kết thiết bị tại nhà máy, chuẩn bị lắp đặt.

Dự án đầu tư silo 2000 tấn nhằm nâng sức chứa của silo, giảm tỷ lệ đường vốn cục để cải thiện và nâng cao chất lượng đường thành phẩm. Tiến độ thực hiện đạt 15%.

Dự án Cồn thực phẩm 100.000 lít/ngày: Nhằm đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh, TTCS đang triển khai lập dự án đầu tư sản xuất sản phẩm cồn thực phẩm. Năm 2013 dự án đã được phát thảo sơ bộ. Hiện tại tiến độ dự án đạt 28% và đã thành lập công ty TTCE vào tháng 03/2014. Dự kiến dự án sẽ được nghiệm thu đưa vào sử dụng trong năm 2016.

5. Tình hình đầu tư tài chính:

STT	Khoản mục	Số dư 31/12/2013		Số dư 30/06/2014		Cổ tức + thặng dư (Trđ)	Tỷ lệ sở hữu (%)
		Số lượng CP	Giá trị (Trđ)	Số lượng CP	Giá trị (Trđ)		
1	Cty CP Bourbon An Hòa (BAC)	24.500.000	245.000	24.500.000	245.000		49,00%
2	CP Cty CP Đường Biên Hòa (BHS)	13.630.296	197.682	13.630.296	197.682		21,64%
3	Cty CP Đường La Ngà	2.040.802	61.224	2.040.802	61.224		24,89%
4	Cty CP Đường Ninh Hòa (NHS)	5.993.204	74.915	5.993.204	74.915		9,87%
5	Cty CP Mía đường nhiệt điện Gia Lai (SEC)	6.720.000	99.561	9.240.000	124.761		23,69%
6	Cty CP đường Nước Trong	1.389.302	53.766	1.389.302	53.766	1.389	23,95%
7	Trung tâm NC&UĐMĐ TTC	720.000	7.200	720.000	7.200		24,00%
8	Cty CP CNHC TN (Tanichem)	3.157.920	31.579	3.157.920	31.579		26,32%
	Tổng cộng	58.151.524	770.928	60.671.524	796.128	1.389	

Trong 6 tháng đầu năm 2014, tổng giá trị đầu tư tài chính là hơn 796 tỷ đồng, tăng 25,2 tỷ đồng so với đầu năm 2014, tương ứng với mức tăng 2,52 triệu cổ phiếu. Trong đó, tổng giá trị đầu tư cho các công ty ngành đường chiếm 64%, tương ứng là 512 tỷ đồng. Ngoài ra, cổ tức thu được trong 6 tháng đầu năm 2014 là 1,389 tỷ đồng từ Công ty cổ phần đường Nước Trong.

6. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

❖ Công tác nguyên liệu

Công tác đầu tư, quy hoạch và phát triển vùng nguyên liệu được xem là nhân tố sống còn đối với công ty. Công ty đã phối hợp với BHS thực hiện chuyển giao vùng nguyên liệu theo quy hoạch, thực hiện quy hoạch vùng nguyên liệu tập trung với việc xây dựng 6 cánh đồng mẫu lớn.

Công ty đã áp dụng các chính sách cải tiến trong công tác thu hoạch và vận chuyển mang lại kết quả khả quan cho vụ thu hoạch 2013-2014 với chữ đường bình quân đạt 9,5 CCS tăng 14% so với vụ 2012-2013.

Công ty đã áp dụng hiệu quả cơ giới hóa trên đồng ruộng cho bà con nông dân từ khâu trồng, chăm sóc đến khâu thu hoạch. Việc đưa máy trồng mía hàng đôi và máy thu hoạch trên cánh đồng mẫu lớn giúp giảm thiểu chi phí sản xuất, tạo lợi thế cho công ty và người trồng mía.

Ngoài ra, công ty luôn chú trọng việc đầu tư cơ sở hạ tầng vùng nguyên liệu, nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác vận chuyển. Trong niên độ, công ty đã thực hiện 12 công trình với tổng chi phí hơn 850 triệu đồng.

❖ Công tác tổ chức sản xuất

Công tác sản xuất: Trong niên độ 01/01/2014-30/06/2014, nhà máy đã ép được 661.062 tấn mía, đạt 100,1% so với kế hoạch; sản lượng đường thành phẩm đạt 86.620 tấn (đạt 100,3% so với kế hoạch), sản lượng mật rỉ đạt 33.314 tấn và điện đạt 28.320 Mwh.

Công tác đầu tư mới niên độ 01/07/2014-30/06/2015: Khôi Nhà máy đã trình kế hoạch đầu tư mới với tổng giá trị đầu tư hơn 30 tỷ đồng để chuẩn bị cho niên vụ sản xuất 2014-2015 sắp tới.

❖ Công tác kinh doanh - hỗ trợ bán hàng

Trong niên độ, sản lượng tiêu thụ đường RE của TTCS đạt hơn 58.706 tấn đường đạt 92% so với kế hoạch và tăng 30% so với cùng kỳ, duy trì và có được lượng khách hàng ổn định, giữ vững thị phần cũng như khẳng định vị thế của TTCS tại thị trường nội địa. Xác định khách hàng kênh Công nghiệp là đối tượng chính (chiếm 95% cơ cấu khách hàng), xây dựng và giữ vững mối quan hệ hợp tác với các đối tác chiến lược, luôn đảm bảo uy tín chất lượng, phong cách phục vụ chuyên nghiệp nhanh chóng, hiệu quả cao.

Đối với người tiêu dùng, TTCS thực hiện các hoạt động quảng bá về chất lượng đường Mimosa, Bonsu nhằm tạo hình ảnh cho sản phẩm trên thị trường với phương châm đường “Tinh luyện siêu sạch”, tăng tốc độ nhận biết thương hiệu và uy tín thương hiệu, tăng sự lựa chọn của khách hàng. Ngoài ra, TTCS còn kết hợp so sánh chất lượng đường của công ty với các loại đường nhập lậu không nhãn hàng hóa, độc hại với người tiêu dùng.

Thực hiện chương trình “Người địa phương dùng hàng địa phương” được triển khai rộng khắp và liên tục phục vụ nông dân, nhân viên công ty, hoặc các đối tác. Đây là một trong những chương trình trọng điểm về bán hàng của TTCS cho giai đoạn sắp tới nhằm gia tăng thị phần bán lẻ, mặc dù đang chịu sự cạnh tranh với đường nhập lậu về giá. Tuy nhiên, TTCS tự tin rằng với mong muốn phục vụ sức khỏe vì cộng đồng bằng chính chất lượng sản phẩm của TTCS thì thị phần bán lẻ của TTCS sẽ có cơ hội cải thiện trong thời gian tới.

Công ty đã nhập khẩu thành công 16.000 tấn đường thô nguyên liệu và đã xuất khẩu 868 tấn đường thành phẩm đầu tiên cung ứng đến thị trường Arab Saudi, đạt được sự hài lòng của đối tác nước ngoài về chất lượng cao và phục vụ chu đáo. Tạo lòng tin cậy cho sản phẩm RE của TTCS và thúc đẩy cho chương trình xuất khẩu sau này tốt hơn. Dự kiến trong niên độ tài chính 2014-2015 TTCS sẽ xuất khẩu khoảng hơn 19.000 tấn.

❖ Công tác xã hội

Trong niên độ 10/01/2014-30/06/2014, công ty luôn tiếp tục thực hiện các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái với tổng kinh phí hơn 1,3 tỷ đồng. Ngoài ra, CBNV Công ty còn tham gia các hoạt động như: Ủng hộ Quỹ Cưng chiến binh nghèo TPHCM chương trình " Thăm và tặng quà Tết đồng bào Huyện đảo Lý Sơn-Quảng Ngãi"; Hỗ trợ kinh phí tổ chức tết 2014- Hội Cựu Chiến Binh Tây Ninh; Ủng hộ kinh phí tổ chức Tết Giáp Ngọ cho trẻ em có hoàn cảnh ĐBKK_Quỹ Bảo trợ trẻ em Tây Ninh; Ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" Tỉnh Tây Ninh.

7. Những hoạt động nổi bật niên độ 01/01-30/06/2014

Ngày 11/03/2014: TTCS được Ban chấp hành Liên đoàn lao động Tỉnh Tây Ninh trao tặng bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào "Xanh-Sạch-Đẹp" bảo đảm an toàn vệ sinh lao động năm 2013.

Ngày 22/04/2014: TTCS được Chủ tịch Phòng Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam trao tặng bằng khen đã có nhiều thành tích trong phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc màu da cam Dioxin” Xuân Giáp Ngọ trên địa bàn Tỉnh Tây Ninh.

Ngày 22/04/2014: TTCS được Chủ tịch UBND tỉnh đã có quyết định khen thưởng thành tích hoạt động xã hội từ thiện.

Ngày 17/06/2014: TTCS được Báo Nhịp cầu đầu tư trao chứng nhận “Top 50 Công ty Kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2014”.

Phần 2. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NIÊN ĐỘ 2014 - 2015

I. Các chỉ tiêu kế hoạch niên độ 2014 - 2015

Trong niên độ 2014 - 2015, tuy các chỉ tiêu kinh tế có chiều hướng tích cực, nhưng giá đường thế giới và trong nước vẫn còn diễn biến phức tạp và có xu hướng giảm. Trước tình hình này, Ban điều hành đã vạch ra các chỉ tiêu kế hoạch niên độ 2014 - 2015 trên cơ sở thận trọng và đảm bảo tính khả thi, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2013-2014	KH 2014- 2015	Tăng trưởng (%)
Sản lượng mía ép	Tấn	921.029	870.000	-6%
Sản lượng đường thô nguyên liệu	Tấn	38.545	38.683	+0,4%
Sản lượng đường thành phẩm	Tấn	125.383	120.491	-4%
Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	141.872	125.150	-12%
Tổng doanh thu thuần (bao gồm phụ phẩm)	Tỷ đồng	2.311	2.000	-13%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	241	176	-27%

II. Một số giải pháp chính trong niên độ 2014 - 2015

1. Về nguyên liệu

- *Công tác phát triển vùng nguyên liệu:* Trong tình hình cạnh tranh gay gắt với cây mì trong giai đoạn hiện nay, diện tích mía có nguy cơ sụt giảm, định hướng hoạt động của Khối nông nghiệp:

Giữ vững diện tích hiện có 13.440 ha; từng bước giảm diện tích đất thuê, tăng diện tích đất nhà để đảm bảo tính ổn định và phát triển bền vững vùng nguyên liệu; duy trì mục tiêu CCS bình quân 9.5

Xây dựng và ban hành các chính sách đầu tư, thu mua phù hợp với chiến lược phát triển vùng nguyên liệu mía. Xây dựng chính sách đầu tư hiệu quả, chú trọng chính sách đầu tư tưới và lột lá mía.

Khen thưởng cuối vụ nhằm động viên cho những Khách hàng có đóng góp và đồng hành cùng TTCS. Phân loại Khách hàng để đảm bảo đầu tư vốn hiệu quả và đúng mục đích.

Ngoài ra, cần đầu tư hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng phục vụ cây mía trên cơ sở vùng nguyên liệu đã được thu hoạch.

- *Công tác quản lý:*

Nghiệm thu, giải ngân đầu tư khách quan, trung thực. Bám sát đồng ruộng: Phân công Khuyến nông viên phối hợp cùng Kiểm soát viên thường xuyên kiểm tra ruộng mía. Thời điểm bắt đầu vụ thu hoạch 2014-2015 cần được cân nhắc kỹ hơn. Sử dụng tối đa công suất nhà máy, rút ngắn thời gian ép giảm áp lực thu hoạch.

Kiểm soát tốt vấn đề mía cháy. Thực hiện bảo hiểm chữ đường theo khoản, đoạn. Tổ chức tốt công tác thu hoạch cho khách hàng. Kiểm soát lượng mía tồn sân hàng ngày.

Phòng Nhân sự hỗ trợ xây dựng chính sách lương cho nhân viên theo kết quả công việc. Phòng IT hỗ trợ hoàn thiện phần mềm quản lý nông nghiệp

- *Công tác kỹ thuật:* Khuyến khích tưới mía trong mùa khô, tưới mía gia tăng năng suất. Khuyến khích lột lá mía, tạo sự thông thoáng hạn chế sâu bệnh trên cây mía. Khuyến khích bón vôi đối với mía gốc để phòng sâu bệnh, phun thuốc ngừa sâu bệnh.

- *Cơ giới hóa:* Từng bước phổ biến rộng rãi cơ giới hóa vào đồng ruộng từ khâu trồng, chăm sóc, đến thu hoạch. Mạnh dạn đầu tư thiết bị cơ giới hóa cho người trồng mía.

- *Chất lượng cây mía:* Tạo niềm tin từ khách hàng về hệ thống thử chữ đường, tiến tới việc mua mía theo chữ đường thực tế. Nâng cao năng suất và chữ đường của mía nhằm gia tăng lợi nhuận cho người trồng mía.

2. Về sản xuất

- *Giải pháp giảm suất tiêu hao hơi:* Cải tạo hệ thống bốc hơi 4 hệ thành 5 hệ. Ổn định công suất ép ở mức cao. Nâng cao ý thức tiết kiệm hơi trong vận hành thiết bị.

- *Giải pháp tiết kiệm điện năng tiêu thụ:* Thực hiện việc kiểm toán năng lượng. Nâng cao ý thức tiết kiệm điện trong tiêu thụ. Theo dõi đánh giá điện năng tiêu thụ từng khu vực.

3. Về kinh doanh

Thực hiện các chính sách thanh toán linh hoạt, chính sách giá, chính sách chiết khấu/thưởng...cho khách hàng nhằm duy trì các mối quan hệ với các khách hàng để giữ vững được thị trường trong đoạn khó khăn như hiện nay. Ngoài ra, tiếp tục tìm kiếm khách hàng mới và mở

rộng thị phần, phát triển mạng lưới nhằm gia tăng thị phần bán lẻ, khẳng định hình ảnh của TTCS đến với người tiêu dùng qua chương trình “Người địa phương dùng hàng địa phương”.

Phối hợp với sản xuất để đa dạng hóa sản phẩm với chất lượng ổn định nhất và mức giá cạnh tranh nhằm thu hút và gia tăng sự chọn lựa cho khách hàng.

Duy trì các mối quan hệ và từng bước trở thành đối tác chiến lược về gia công- xuất khẩu của các tên tuổi lớn trong lĩnh vực đường và nông sản của thế giới, vừa đảm bảo sản lượng bán vừa để đảm bảo hình ảnh chuyên nghiệp ở tầm quốc tế của TTCS.

Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu mới cho TTCS. Tham gia các hội chợ, Hội Thảo, Hội nghị quốc tế về mía đường trong khu vực nhằm quảng bá hình ảnh, sản phẩm đến các khách hàng xuất khẩu.

Thực hiện tái cấu trúc Khối Kinh doanh nhằm gia tăng khả năng phối hợp giữa các bộ phận. Xây dựng đội ngũ nhân sự có năng lực và xây dựng kế hoạch đào tạo các kỹ năng chuyên biệt cho nhân viên để công tác báo hàng đạt hiệu quả cao.

4. Về tài chính

Hoạch định nguồn vốn và sử dụng vốn hợp lý nhằm đem lại hiệu quả tài chính cho công ty trong điều kiện khó khăn về ngành đường. Sử dụng vốn hợp lý sẽ mang lại hiệu quả đáng kể cho lợi nhuận của Công ty cụ thể; qua các năm 2011, 2012 và 2013, lợi nhuận tài chính chiếm tỷ trọng lần lượt 5%, 33%, 37% tổng lợi nhuận kế toán trước thuế.

Mục tiêu chiến lược của Công ty trong niên độ 2014-2015 là tái cấu trúc tài chính trên cơ sở gia tăng khoản nợ vay dài hạn tương ứng với tài sản dài hạn nhằm cân bằng cấu trúc vốn, giảm áp lực vốn ngắn hạn trước khó khăn của ngành đường, chủ động về nguồn vốn để gia tăng các cơ hội đầu tư trong tương lai hướng đến sự phát triển bền vững của Công ty.

Chuẩn hóa các hệ số tài chính và các chỉ tiêu tài chính trên các chỉ tiêu an toàn sử dụng vốn, hiệu quả của việc sử dụng vốn hướng tới một môi trường tài chính minh bạch và uy tín với các định chế tài chính trong và ngoài nước.

Tranh thủ tiếp cận các nguồn vốn quốc tế có lãi suất thấp trên cơ sở các giải pháp về rủi ro tỷ giá nhằm giảm chi phí tài chính của Công ty và gia tăng hình ảnh Công ty trên thị trường tài chính quốc tế.

Phối hợp với các Sở ban ngành, đặc biệt là UBND Tỉnh để tranh thủ các nguồn vốn của Nhà nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Tăng cường công tác quản trị tài chính thông qua các biện pháp kiểm soát rủi ro bằng các quy trình, quy chế (quy chế tài chính, quy chế đầu tư).

Tập trung cải thiện và tối ưu hóa sử dụng nguồn vốn hậu sáp nhập, nhằm phát huy tối đa các lợi thế để tạo ra giá trị cộng hưởng cho các cổ đông.

Hoàn thiện và nâng cấp chương trình ERP vào đầu năm 2015 sẽ giúp TTCS vận hành hệ thống một cách đồng nhất, kiểm soát chi phí và vận hành hệ thống một cách hiệu quả.

5. Về nhân sự

Hoàn thiện công tác xây dựng định biên nhân sự cho các đơn vị cho niên độ 2014-2015.

Tập trung công tác đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn và trách nhiệm công việc ngày càng cao trong quá trình thực hiện M&A.

Tập trung hoàn thiện công tác văn bản lập quy: Ban hành Quy chế thu nhập, Quy định đánh giá hiệu quả công việc. Ngoài ra, tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định: Quy chế thi đua khen

thường, Quy chế bổ nhiệm miễn nhiệm, Quy chế/Quy trình tuyển dụng, Quy chế/Quy trình đào tạo, Quy định về phúc lợi nhân viên.

Hoàn thiện hệ thống đánh giá KPI theo BSC để việc đánh giá hiệu quả hơn. Chuẩn hóa hệ thống mô tả công việc và Hệ thống chức vụ - chức danh Công ty.

6. Một số nhiệm vụ khác

Phát triển chú trọng đến gia tăng năng suất lao động, đặc biệt là trong khâu nguyên liệu và sản xuất.

Công tác kiểm soát chi phí được chú trọng nhằm đảm bảo giá thành mục tiêu và kế hoạch lợi nhuận cho niên độ 2014-2015.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

NGUYỄN BÁ CHỦ

Tây Ninh, ngày 17 tháng 08 năm 2014

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty;

Căn cứ kế hoạch hành động của Ban kiểm soát trong năm 2014;

Căn cứ Báo cáo tài chính niên độ 01/01/2014 đến 30/06/2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

Trong 6 tháng đầu năm 2014, Ban kiểm soát đã tiến hành thực hiện các nhiệm vụ như sau:

1. Hoạt động của BKS :

Trong 6 tháng đầu năm 2014, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng Quý, đồng thời thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty cũng như soát xét tình hình tài chính.

- Quý 1 : Họp thông qua kế hoạch hành động của BKS trong năm 2014. Thông qua Biên bản thẩm tra Báo cáo tài chính 2013.
- Quý 2 : Họp phân công nhiệm vụ cho các TV BKS mới được đề cử trong ĐHCĐ 2013. Thông qua kết quả kiểm tra hoạt động vụ thu hoạch 2013 – 2014.
- Họp thông qua kết quả thẩm tra Báo cáo tài chính niên độ 01/01/2014 đến 30/06/2014.

Các thành viên trong BKS đều thống nhất ý kiến trong các cuộc họp.

Song song với hoạt động Quản trị - Điều hành, BKS đã thực hiện các hoạt động sau :

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban hàng tháng của BDH, giám sát và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các mục tiêu và kế hoạch của Công ty.
- Xem xét và đánh giá hoạt động của HĐQT và BDH liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính, kế hoạch kinh doanh 6 tháng đầu năm 2014.
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết ĐHCĐ và tuân thủ pháp luật của HĐQT, BDH
- Kiểm tra tính tuân thủ, kiểm soát hoạt động và tình hình tài chính của Công ty.

- Nâng cao công tác kiểm soát rủi ro, tăng cường công tác tham mưu cho HĐQT, BĐH trong các lĩnh vực hoạt động để đảm bảo đạt được mục tiêu đề ra và công tác kiểm soát được xuyên suốt.
- Thực hiện đánh giá định kỳ hệ thống KSNB nhằm đảm bảo duy trì hoạt động công ty an toàn và hiệu quả.
- Thực hiện công tác kiểm soát nguyên liệu mía vụ thu hoạch 13-14, kiểm soát công tác giải ngân đầu tư nông dân đối với vùng mía Tây Ninh và Campuchia.

Kiểm tra tính tuân thủ :

Trong năm 2014, BKS đã đề ra các chương trình hành động cụ thể, trong đó chú trọng công tác giám sát và phối hợp với HĐQT và BĐH trên tinh thần tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông, tuân thủ Quy trình - Quy chế hoạt động và các quy định Pháp luật.

Qua quá trình kiểm tra, BKS nhận thấy các hoạt động Công ty đều phù hợp với nội dung qui định trong Giấy phép đăng ký kinh doanh, Điều lệ và tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, chế độ quản lý của Nhà nước, chế độ tài chính kế toán. Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, trích nộp đầy đủ các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng qui định.

BKS cũng xem xét mức độ phù hợp của các Quyết định của HĐQT, BĐH trong công tác quản lý, điều hành; tiến hành kiểm soát trình tự ban hành các văn bản của Công ty để đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong tháng 6/2014, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013, thực hiện đầy đủ việc chi trả thù lao HĐQT, BKS; thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ kế toán từ 01/01/2014 đến 30/06/2014 với Công ty TNHH KPMG Việt Nam theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 đã đề ra.

Kiểm tra báo cáo tài chính định kỳ:

BKS đã thực hiện việc thẩm tra báo cáo tài chính niên độ 01/01/2014 đến 30/06/2014. BKS cũng đã thực hiện kiểm tra các quy trình lập hoá đơn, chứng từ và các bộ hồ sơ liên quan, phương pháp ghi sổ kế toán, tổng hợp thông tin và trình bày trên báo cáo tài chính, báo cáo quản trị và quy định về lưu trữ chứng từ kế toán để qua đó xác nhận về tính trung thực, hợp lý của các tài liệu, số liệu kế toán và báo cáo tài chính.

Thù lao của BKS :

Trong niên độ kế toán từ 01/01/2014 đến 30/06/2014, BKS đã nhận thù lao theo đúng NQ ĐHĐCĐ, cụ thể :

STT	Họ và Tên	Mức thù lao tháng (đồng)	Tổng thù lao (chưa bao gồm thuế) (đồng)
1	Nguyễn Thùy Vân	20.000.000	120.000.000
2	Lê Văn Hòa	20.000.000	120.000.000
3	Phạm Trung Kiên	20.000.000	120.000.000

Khi thực hiện các đợt công tác, BKS được hưởng đầy đủ chế độ công tác phí theo quy định của Công ty.

2. Kết quả Thẩm định báo cáo tài chính niên độ 01/01/2014 đến 30/06/2014:

a. Kết quả kinh doanh:

Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập kịp thời và đầy đủ theo đúng quy định về Hệ thống kế toán doanh nghiệp, phù hợp với Chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành của Chế độ kế toán Việt Nam.

Các số liệu phản ánh trên báo cáo tài chính đã thể hiện rõ ràng, trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30/06/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong niên độ kế toán 01/01/2014 đến 30/06/2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực tế
1	Sản lượng đường tiêu thụ (tấn)	63.944	57.838
2	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	1.015	1.005
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	60	67

b. Về công tác quản trị - điều hành :

Trước những khó khăn của nền kinh tế, HĐQT và BTGD đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Qua công tác kiểm tra, giám sát, BKS nhận thấy hoạt động quản trị - điều hành của HĐQT và BTGD đã tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. HĐQT cũng đã bám sát các mục tiêu, định hướng mà ĐHĐCĐ đã đề ra để triển khai thành các nhiệm vụ cụ thể.

Các Nghị quyết của HĐQT đều tập trung vào việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và được ban hành một các hợp lệ, tổ chức nhiều phiên họp để giải quyết và đề ra những chủ trương đúng đắn đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện tái cấu trúc giai đoạn 1, bắt đầu tinh gọn bộ máy, rà soát và điều chỉnh toàn bộ hệ thống văn bản lập quy.

Việc phân định quyền hạn và trách nhiệm cũng được cụ thể hóa trong từng thành viên HĐQT, BTGD, từng hoạt động của các Phòng ban và từng nhân viên góp phần thúc đẩy việc hoàn thành nhiệm vụ. Thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, BTGD luôn có sự chỉ đạo thường xuyên sâu sát xuống các Phòng ban/Bộ phận và đưa ra những phương hướng, giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Không nằm ngoài chu kỳ phát triển của ngành đường thế giới, kết hợp với tác động dư cung đường nội địa, ngành đường Việt Nam năm 2013 và 2014 đối mặt với sự giảm giá đường liên tục. Điều này đặt ra một vấn đề cấp thiết để có thể tồn tại và tăng sức cạnh tranh là các Công ty phải kiểm soát lại giá thành. Vụ thu hoạch 13-14 kết thúc với những điểm sáng về sự cải thiện đáng kể của các chỉ số CCS, tỉ lệ thu hồi đường/mía, hệ số an toàn thiết bị, tăng năng suất lao động...Tất cả các yếu tố này đã làm cho giá thành của các Công ty giảm từ 10% so với cùng kỳ. Trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế suy giảm, mặc dù khối lượng công việc nhiều, đa dạng và phức tạp nhưng Công ty vẫn đạt được kết hoạch và các mục tiêu đề ra là một kết quả đáng khích lệ.

BKS thống nhất với nội dung báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh mà BTGD đã trình bày, đồng thời đánh giá cao những cố gắng của BTGD trong việc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như có những ứng phó nhanh chóng, kịp thời với những biến động của thị trường. Với kết quả đạt được, Công ty đã minh chứng vị thế của mình là một trong những đơn vị hoạt động có hiệu quả, có tiềm lực và nội lực vững vàng.

3. Kiến nghị :

Căn cứ vào những đánh giá toàn diện về hoạt động của Công ty trong suốt năm 2013, BKS có một số kiến nghị như sau :

- Công tác nguyên liệu được đánh giá là một trong những công tác quan trọng nhất cho sự phát triển bền vững của Công ty. Do đó BKH cần chú trọng hơn nữa công tác tuyên truyền, khuyến nông, nghiên cứu những biện pháp tăng năng suất, chữ đường, cung cấp những giống mía sạch bệnh cho nông dân để đảm bảo hiệu quả của hai phía : Công ty và nông dân.
- Phát huy những điểm mạnh của hệ thống công nghệ sản xuất hiện đại, ổn định chất lượng sản phẩm để giữ vững vị thế cạnh tranh trong ngành. Kế hoạch giảm giá thành sản phẩm

cần được quán triệt từ suy nghĩ đến hành động để mỗi nhân viên đều nhận thức được đó là yếu tố để tăng sức cạnh tranh và phát triển bền vững.

- Đối với công tác kinh doanh, cần theo dõi và tiên liệu diễn biến thị trường đường để có kế hoạch tiêu thụ phù hợp đạt hiệu quả cao; thẳng thắn đánh giá, nhìn nhận ưu – nhược điểm từ khâu sản xuất – kiểm tra chất lượng thành phẩm – bảo quản hàng tồn kho từ đó có biện pháp khắc phục và phòng ngừa những rủi ro về chất lượng sản phẩm có thể xảy nhằm giữ vững uy tín của thương hiệu trong ngành đường.

Với phương châm hỗ trợ và kiến toàn hệ thống, Ban kiểm soát luôn giữ vững vai trò nòng cốt trong việc rà soát, phát hiện và cải tiến hệ thống hoạt động, giúp HĐQT và BĐH an tâm, vững tin trong công tác quản trị - điều hành.

Cuối cùng, thay mặt BKS, xin chân thành cảm ơn HĐQT, BĐH và các Phòng ban nghiệp vụ của Công ty đã luôn tạo điều kiện và hợp tác để chúng tôi hoàn thành tốt vai trò của mình trong suốt năm vừa qua.

Trân trọng.

TM.Ban Kiểm soát

Trưởng Ban

Nguyễn Thùy Vân

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán niên độ 2014 (01/01/2014-30/06/2014)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán niên độ 2014,
- Căn cứ vào báo cáo Kiểm toán độc lập của Công ty TNHH KPMG Việt Nam,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán niên độ 2014.

Nội dung chủ yếu như sau:

1. Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 30/06/2014:

TÀI SẢN	31/12/2013	30/06/2014
TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.796.911.455.438	2.001.285.227.715
Tiền và các khoản tương đương tiền	277.785.657.209	258.582.561.758
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	118.541.861.042	70.413.530.864
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.116.751.309.834	1.022.253.075.770
Hàng tồn kho	230.951.775.462	617.736.004.027
Tài sản ngắn hạn khác	52.880.851.891	32.300.055.296
TÀI SẢN DÀI HẠN	1.453.139.061.487	1.439.386.185.067
Các khoản phải thu dài hạn	58.670.084.709	34.788.048.229
Tài sản cố định	638.265.082.511	600.304.488.586
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	748.565.574.194	777.880.333.939
Tài sản dài hạn khác	7.638.320.073	26.413.314.313
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	3.250.050.516.925	3.440.671.412.782

NGUỒN VỐN		
NỢ PHẢI TRẢ	1.409.325.905.709	1.644.050.764.039
Nợ ngắn hạn	1.331.029.026.709	1.564.580.556.039
Nợ dài hạn	78.296.879.000	79.470.208.000
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.840.724.611.216	1.796.620.648.743
Vốn cổ phần	1.485.000.000.000	1.485.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	14.732.000.010	14.732.000.010
Cổ phiếu quỹ	(61.577.199.043)	(61.577.199.043)
Quỹ đầu tư phát triển và dự phòng tài chính	184.659.187.456	220.510.187.504
Lợi nhuận chưa phân phối	217.910.622.793	137.955.660.272
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	3.250.050.516.925	3.440.671.412.782

2. Kết quả hoạt động kinh doanh niên độ 2014

Chỉ tiêu	Niên độ cùng kỳ	Niên độ 2014
-----------------	------------------------	---------------------

	(01/01/2013- 31/12/2013)	(01/01/2014- 30/06/2014)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.220.040.234.082	1.003.656.760.418
Giá vốn hàng bán	1.939.058.966.926	898.537.013.981
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	280.981.267.156	105.119.746.437
Doanh thu hoạt động tài chính	154.653.120.260	70.892.265.552
Chi phí tài chính	52.114.578.115	53.752.536.522
Chi phí bán hàng	48.587.602.597	27.206.160.888
Chi phí quản lý doanh nghiệp	64.476.689.490	28.746.459.695
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	270.455.517.214	66.306.854.884
Thu nhập khác	9.036.711.042	5.268.322.004
Chi phí khác	3.999.425.291	4.524.038.527
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	275.492.802.965	67.051.138.361

3. Ý kiến của Kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính chưa hợp nhất của Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh tại ngày 30 tháng 6 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ chưa hợp nhất trong giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2014, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày tháng 08 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 01/01/2014-30/06/2014

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh niên độ 2014, số liệu đã được kiểm toán,
- Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận niên độ 2014 đã được thông qua tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông ngày 28/04/2014,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 01/01/2014-30/06/2014 như sau:

TT	NỘI DUNG	TỶ LỆ	SỐ TIỀN (VND)	GHI CHÚ
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN		46,103,108,536	
2	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối		162,939,089,386	
3	Tổng lợi nhuận dùng để phân phối		209,042,197,922	
4	Quỹ dự phòng tài chính	5%LNST	2,305,155,427	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2013
5	Quỹ đầu tư phát triển	10%LNST	4,610,310,854	
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8%LNST	3,688,248,683	
	- Dành cho CBCNV	5%LNST	2,305,155,427	
	- Dành cho HDQT, BKS, BTGD	1%LNST	461,031,085	
	- Công tác xã hội	1%LNST	461,031,085	
	- Phúc lợi	1%LNST	461,031,085	
7	Cổ tức năm tài chính 01/01/2014-30/06/2014	5%	71,753,080,000	ĐHĐCĐ thường niên 2013, dự kiến chia cổ tức niên độ 01/01/2014-30/06/2014 là 5%
	- Đã tạm ứng cổ tức đợt 1 ngày 26/06/2014 là 5% bằng tiền mặt	5%	71,753,080,000	Tổng số lượng CP được chia cổ tức là 143,506,160 CP
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang niên độ 2014-2015		126,685,402,959	

Kính trình,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ 2014-2015

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,

- Căn cứ dự báo tình hình kinh tế ngành trên thế giới và trong nước niên độ 2014-2015;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và dự báo cả niên độ 2014-2015 của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận niên độ 2014 - 2015. Cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch niên độ 2014-2015 (01/07/2014 - 30/06/2015)
1	Sản lượng đường tiêu thụ	125.150 tấn
2	Tổng doanh thu (bao gồm phụ phẩm)	2.000 tỷ đồng
3	Lợi nhuận trước thuế	175,6 tỷ đồng

2. Tỷ lệ phân phối lợi nhuận niên độ 2014-2015 dự kiến:

- Trích lập quỹ dự phòng tài chính: 5% lợi nhuận sau thuế.
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 5% - 10% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 5% - 10% lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức (niên độ từ 01/07/2014 – 30/06/2015): 10%-12% mệnh giá trên vốn điều lệ.
- Trình Đại hội ủy quyền cho HĐQT quyết định **thời gian và hình thức** chia tạm ứng cổ tức niên độ 2014 – 2015.

Kính trình,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập niên độ 2014-2015

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,

➤ *Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;*

➤ *Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần mía đường Thành Thành Công Tây Ninh,*

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan. Hội đồng Quản trị công ty kính trình Quý Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Công ty niên độ 2014-2015, trên cơ sở đề nghị của Ban Kiểm soát trong số các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát niên độ 2014

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần mía đường Thành Thành Công Tây Ninh;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ 2014 của Công ty,

1. Tình hình chi trả thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS niên độ 2014 (01/01/2014-30/06/2014)

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình chi trả thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát niên độ 2014 như sau:

STT	Chức danh	Số người	Số tháng	Thù lao niên độ 2014 (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	6	600.000.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	6	210.000.000
3	Thành viên HĐQT	4	6	603.462.000
4	Trưởng ban Kiểm soát	1	6	120.000.000
5	Thành viên BKS	2	6	242.308.000
Tổng thù lao		9	6	1.775.770.000

Kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS niên độ 2014 là: **693.365.513 đồng**

Tổng số tiền thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS niên độ 2014 là: **2.469.135.513 đồng** (thực hiện 38% so với kế hoạch đã trình ĐHĐCĐ).

2. Đề xuất thù lao và kinh phí hoạt động Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát niên độ 2014-2015

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua mức thù lao và kinh phí hoạt động niên độ 2014-2015 cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Thù lao của HĐQT và BKS niên độ 2014-2015	4.000.000.000
2	Kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS niên độ 2014-2015 để thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao phó	2.500.000.000
Tổng cộng		6.500.000.000

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án hoán đổi toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai theo hợp đồng sáp nhập

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật Cạnh tranh số 27/2004/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 2004;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1: Thông qua phương án hoán đổi toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai (SEC) theo hợp đồng sáp nhập được ký kết giữa Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh (SBT) và Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai, gồm các nội dung chính như sau:

- Mục đích hoán đổi: nhằm khẳng định và nâng cao vị thế trên thị trường, cũng như nâng cao năng lực tài chính, quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh muốn sở hữu 100% Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai bằng cách phát hành thêm cổ phiếu SBT để hoán đổi lấy toàn bộ số cổ phiếu SEC đang lưu hành theo hợp đồng sáp nhập giữa Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh và Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai.
- Phương thức hoán đổi: Cổ đông của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai vào ngày chốt danh sách cổ đông để hoán đổi cổ phiếu sẽ nhận được một lượng cổ phiếu tương ứng của Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh trên cơ sở tỷ lệ hoán đổi giữa hai Công ty.
- Tỷ lệ hoán đổi: **1 : 1,05** (01 cổ phiếu SBT phát hành thêm đổi lấy 1,05 cổ phiếu SEC đang lưu hành).
- Cổ phiếu hoán đổi sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, những cổ đông có phát sinh cổ phiếu lẻ khi hoán đổi không đủ 01 cổ phiếu SBT sẽ được hủy không tính.

Ví dụ: cổ đông A sở hữu 30 cổ phiếu SEC, với tỷ lệ hoán đổi là 1:1,05 thì cổ đông A sẽ được nhận $30/1,05 = 28,6$ cổ phiếu SBT, làm tròn thành 28 cổ phiếu, phần lẻ 0,6 sẽ không tính.

- Hình thức hoạt động của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai sau hoán đổi cổ phiếu: Sau khi hoán đổi cổ phiếu thì Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh sẽ trở thành chủ sở hữu duy nhất sở hữu 100% vốn điều lệ của SEC. Theo đó, Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai sẽ được đăng ký chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên.

Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai sẽ chấm dứt tồn tại kể từ khi Công ty TNHH một thành viên chuyển đổi được cấp đăng ký kinh doanh. Công ty TNHH một thành viên sẽ được hưởng mọi quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và mọi nghĩa vụ tài sản khác từ Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai. Việc thực hiện tổ chức lại và chuyển đổi Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai thành Công ty TNHH một thành viên sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh thực hiện. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh sẽ xây dựng phương án chuyển đổi, Điều lệ Công ty TNHH một thành viên và ban hành các tài liệu cần thiết khác cũng như thực hiện các công việc cần thiết khác theo quy định để tổ chức lại và chuyển đổi Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai thành công ty TNHH một thành viên Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai.

- Phương án kinh doanh sau sáp nhập: Sau sáp nhập SBT và SEC vẫn tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh của mình một cách bình thường như trước khi sáp nhập. Phương án kinh doanh cụ thể sau sáp nhập ủy quyền cho Hội đồng quản trị 2 Công ty xem xét xây dựng và tổ chức thực hiện đảm bảo mang lại hiệu quả cao nhất cho cổ đông, và Công ty.
- Thực hiện hoán đổi toàn bộ cổ phiếu SEC:

Việc hoán đổi sẽ được thực hiện trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn phát hành (nếu cần) kể từ ngày Công ty Cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu để hoán đổi của UBCKNN.

Khi thực hiện việc hoán đổi, Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai sẽ thông báo ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện hoán đổi cổ phần theo quy định.

Từ ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện hoán đổi, toàn bộ cổ phần SEC đang lưu hành sẽ thuộc sở hữu duy nhất của Công ty Cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh, cổ phiếu SEC sẽ bị hủy đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM và hủy lưu ký tại TTLKCK Việt Nam, mọi giao dịch liên quan đến cổ phiếu SEC sau ngày chốt sẽ không còn giá trị. Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần SEC của các cổ đông chưa thực hiện lưu ký là cơ sở để các cổ đông này đến làm thủ tục nhận cổ phần SBT theo tỷ lệ hoán đổi.

- Tại thời điểm hoán đổi, đối với các cổ đông sở hữu cổ phiếu SEC đang bị hạn chế chuyển nhượng, sau khi hoán đổi sang cổ phiếu SBT với tỷ lệ hoán đổi như trên, cũng sẽ tiếp tục bị hạn chế chuyển nhượng theo thời hạn được quy định giống như đối với cổ phiếu SEC đang bị hạn chế chuyển nhượng mà cổ đông đó đang nắm giữ. Việc xác định cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Điều lệ Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh sau hoán đổi: Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh hiện đang niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM, do vậy Điều lệ của Công ty đã tuân thủ theo Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết. Sau khi hoán đổi cổ phiếu với Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai, Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh vẫn phù hợp với các quy định của Pháp luật liên quan sẽ tiếp tục được sử dụng mà không cần phải chỉnh sửa, bổ sung, ngoại trừ sửa đổi, bổ sung Điều 3.1 về lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty (do mở rộng quy mô, hoạt động, đáp ứng nhu cầu kinh doanh sau khi nhận sáp nhập) và sửa đổi Điều 5.1 về vốn điều lệ của Công ty (do tăng vốn điều lệ để hoán đổi cổ phiếu của SEC).

Vấn đề 2: Thông qua dự thảo hợp đồng sáp nhập

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bản Dự thảo Hợp đồng sáp nhập sẽ được ký kết giữa Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh và Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai. Nội dung bản Dự thảo được thể hiện trong Phụ lục đính kèm.

Vấn đề 3: Tổ chức thực hiện

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- Dựa trên Dự thảo Hợp đồng sáp nhập, phương án sáp nhập đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị tiến hành đàm phán, thương lượng, điều chỉnh và bổ sung nội dung Hợp đồng sáp nhập cho phù hợp với tình hình thực tế và các quy định pháp luật có liên quan. Ủy quyền cho người đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh tiến hành ký kết và thực hiện các nội dung trong Hợp đồng sáp nhập.
- Xem xét quyết định hình thức hoạt động của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai sau hoán đổi đảm bảo hiệu quả tốt nhất, đồng thời tổ chức thực hiện theo đúng quy định pháp luật liên quan. Những nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật liên quan sẽ mặc nhiên được điều chỉnh cho phù hợp với quy định, và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện theo đúng quy định.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai thực hiện các định hướng hoạt động kinh doanh được xác định trong Hợp đồng sáp nhập và xây dựng kế hoạch kinh doanh cụ thể cho SEC sau sáp nhập.
- Triển khai tất cả các công việc cần thiết có liên quan, điều chỉnh xử lý các vấn đề liên quan để thực hiện các nội dung Nghị quyết nêu trên đảm bảo có lợi nhất cho Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

=====

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

(Số: ...)

giữa

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THÀNH THÀNH CÔNG
TÂY NINH (SBT)**

và

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG NHIỆT ĐIỆN GIA LAI
(SEC)**

Tp.HCM, tháng .../2014

Hợp đồng sáp nhập này (“**Hợp Đồng**”) được lập và ký kết vào ngày ... tháng ... năm 2014 (“**Ngày Ký Kết**”) giữa và bởi các bên:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THÀNH THÀNH CÔNG TÂY NINH (SBT) - CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP

- Địa chỉ trụ sở chính: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh.
- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 451033000014 do Ủy Ban Nhân dân tỉnh Tây Ninh cấp, đăng ký lần đầu ngày 15/07/1995, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 02/12/2013.
- Đại diện theo pháp luật: bà **Đặng Huỳnh Ước My** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Và

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG NHIỆT ĐIỆN GIA LAI (SEC) - CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP

- Địa chỉ trụ sở chính: 561 Trần Hưng Đạo, Thị xã Ayunpa, tỉnh Gia Lai.
- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 5900421955 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 02/08/2007, thay đổi lần 9 vào ngày 16/06/2014.
- Đại diện theo pháp luật: bà **Nguyễn Thị Hoa** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

(Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là “**các Bên**” và được gọi riêng là “**Bên**”).

CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 204/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 19/11/2012 hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh số ... thông qua phương án sáp nhập ngày ...;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai số ... thông qua phương án sáp nhập ngày ...;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh số ... thông qua Hợp đồng sáp nhập ngày ...;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai số ... thông qua Hợp đồng sáp nhập ngày

CƠ SỞ XÁC LẬP HỢP ĐỒNG

Xét vì, Bên A và Bên B là các công ty cổ phần đang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (“**HSX**”) với mã giao dịch là SBT và SEC, cùng mong muốn tiến hành việc tái cấu trúc lại doanh nghiệp thông qua việc sáp nhập Bên B vào Bên A để nhằm phát huy và tập trung nguồn lực của

các Bên, nâng cao năng lực tài chính, phát triển thương hiệu, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư và vì lợi ích tốt nhất của các cổ đông của các Bên;

Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) của Bên A đã thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số ... vào ngày ... và ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số ... vào ngày ..., theo đó đã đồng ý và phê chuẩn (i) việc hoán đổi toàn bộ cổ phiếu của Bên B bằng cổ phiếu của Bên A; (ii) các nội dung chính của Hợp Đồng hoán đổi giữa Bên A và **Bên B**; và (iii) ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) của từng Bên tiếp tục tổ chức tiến hành thương lượng, đàm phán và thông qua Hợp Đồng.

Trên cơ sở kết quả thương lượng, đàm phán giữa hai bên, Bên A và Bên B thống nhất ký kết Hợp đồng sáp nhập này với các nội dung điều khoản và điều kiện cụ thể như sau:

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ VÀ QUY ƯỚC VIẾT TẮT

- 1.1. Hợp đồng: là Hợp đồng sáp nhập được ký kết giữa Công Ty Cổ Phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh và Công ty cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai, tức Hợp đồng này.
- 1.2. Giao Dịch Sáp Nhập: là việc Bên A phát hành thêm cổ phần để hoán đổi toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành của bên B theo Hợp đồng sáp nhập này. Sau khi kết thúc việc hoán đổi, Bên A trở thành chủ sở hữu duy nhất của Bên B.
- 1.3. Công Ty Mới: Sau khi hoán đổi Bên B sẽ chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Bên A sở hữu 100% vốn với các thông tin như được quy định tại Phụ Lục I của Hợp đồng này.
- 1.4. Ngày hoàn thành: là ngày mà tất cả các điều kiện tại Điều 2.2 được đáp ứng toàn bộ.
- 1.5. Ngày Ký Kết: là ngày ký kết hợp đồng này.
- 1.6. Ngày Hoán Đổi: là ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A.
- 1.7. ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông.
- 1.8. HĐQT: Hội đồng quản trị.
- 1.9. BKS: Ban kiểm soát.
- 1.10. GCNĐKDN: Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp.
- 1.11. UBCKNN: Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam.

ĐIỀU 2. SÁP NHẬP CÔNG TY

- 2.1. Tùy thuộc vào việc hoàn tất các điều kiện như quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này, Bên B sẽ được sáp nhập vào Bên A và được tổ chức lại như sau (“**Giao Dịch Sáp Nhập**”):
 - a. Bên A phát hành thêm cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) để hoán đổi lấy toàn bộ 38.999.876 cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) của Bên B tương ứng với 100% tổng số cổ phần của Bên B hiện đang lưu hành cho tất cả cổ đông của Bên B và cổ phần được quyền chào bán (cổ phiếu quỹ) của Bên B (nếu có) theo tỷ lệ hoán đổi như được quy định tại Điều 5 dưới đây, theo đó, sau khi hoàn tất việc hoán đổi tất cả các cổ đông của Bên B sẽ trở thành cổ đông của Bên A.
 - b. Sau khi hoàn tất việc hoán đổi cổ phần theo Hợp Đồng này, Bên B sẽ được chuyển đổi thành một công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Bên A sở hữu 100% vốn (“**Công Ty Mới**”) với các thông tin như được quy định tại Phụ Lục I của Hợp đồng này. Toàn bộ tài sản, quyền và nghĩa vụ hợp pháp của Bên B (bao gồm nhưng không giới hạn các quyền kinh

doanh, quyền sử dụng đất, các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả, các quyền và nghĩa vụ theo các hợp đồng mà Bên B ký kết với bất kỳ bên thứ ba nào, hợp đồng lao động ký giữa Bên B và nhân viên của Bên B ...) sẽ được chuyển giao toàn bộ và nguyên trạng cho Công Ty Mới.

- c. Sau khi hoàn tất việc hoán đổi cổ phần theo Hợp Đồng này, Vốn điều lệ của Bên A sẽ được tăng thêm một khoản tương ứng với tổng số cổ phần phổ thông thực tế mà Bên A đã phát hành thêm nhân với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần, để hoán đổi 100% cổ phần của Bên B phù hợp với quy định tại Điều 5 của Hợp Đồng này.
- 2.2. Giao Dịch Sáp Nhập sẽ được coi là hoàn thành vào ngày mà tất cả các điều kiện dưới đây được đáp ứng toàn bộ ("**Ngày Hoàn Thành**"):
- a. Bên A đã hoàn thành việc phát hành thêm **37.142.739** cổ phần phổ thông để hoán đổi toàn bộ 38.999.876 cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) tương ứng 100% cổ phần đang lưu hành của Bên B cho tất cả các cổ đông của Bên B và cổ phần được quyền chào bán (cổ phiếu quỹ) của Bên B (nếu có) theo quy định tại Điều 5 dưới đây;
 - b. Bên A được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp ("**GCNĐKDN**") sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần để hoán đổi 100% cổ phần phổ thông của Bên B; và
 - c. Công Ty Mới đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp GCNĐKDN.
- 2.3. Tại bất kỳ thời điểm nào sau Ngày Hoàn Thành, nếu có bất kỳ hành động bổ sung nào được cho là cần thiết và thỏa đáng để thực hiện các mục đích của Hợp Đồng này và để cho Công Ty Mới tiếp nhận các quyền, quyền sở hữu và quyền chiếm hữu đối với tất cả các tài sản, quyền, đặc quyền, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B, Bên A và Công Ty Mới sẽ thực hiện tất cả các hành động hợp pháp và cần thiết đó. Tuy nhiên, để tránh hiểu nhầm, các Bên thống nhất rằng tất cả các tài sản, quyền lợi, đặc quyền, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B sẽ được chuyển sang cho Công Ty Mới, cùng với tất cả các khoản nợ, các khoản phải trả, nghĩa vụ, hạn chế và nghĩa vụ thuế của Bên B sẽ trở thành các khoản nợ, các khoản phải trả, nghĩa vụ, hạn chế và nghĩa vụ thuế của Công Ty Mới mà không phụ thuộc vào việc Bên A và/hoặc Công Ty Mới có tiến hành các công việc quy định tại Điều 2.3 này hoặc các hành động khác mà Bên A và Công Ty Mới phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành theo các quy định khác của Hợp Đồng này hay không.

ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP

Giao Dịch Sáp Nhập chỉ được thực hiện khi các điều kiện dưới đây được đáp ứng:

- a. Hợp Đồng này được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi HĐQT của Bên A và Bên B và được đại diện có thẩm quyền của Bên A và Bên B ký kết.
- b. Điều lệ của Bên A sau sáp nhập được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi ĐHĐCĐ của cả Bên A và Bên B.
- c. Điều lệ của Công Ty Mới đã được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi HĐQT của Bên A thông qua.
- d. Bên B đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của Bên B, bao gồm nhưng không giới hạn các ngân hàng, tổ chức cung cấp tín dụng cho Bên B, các ngân hàng, tổ chức, cá nhân hiện đang nhận tài sản bảo đảm hay bảo lãnh của Bên B và các trái chủ theo các hợp đồng đặt mua trái phiếu mà Bên B tham gia.
- e. Bên B đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập cho tất cả người lao động của Bên B.
- f. Giao Dịch Sáp Nhập này không vi phạm điều cấm của Luật Cạnh Tranh về tập trung kinh tế.

- g. Tất cả các phê chuẩn, chấp thuận cần có hay nên có từ các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước có thẩm quyền hay từ bất kỳ bên thứ ba nào đều đã đạt được, bao gồm nhưng không giới hạn ở Giấy Chứng Nhận Chào Bán Cổ Phiếu Ra Công Chúng (“Giấy Chứng Nhận Chào Bán”) do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (“UBCKNN”) cấp cho Bên A để phát hành thêm số cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) cho tất cả cổ đông của Bên B để hoán đổi lấy toàn bộ 38.999.876 cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) của Bên B tương ứng với 100% tổng số cổ phần của Bên B hiện đang lưu hành và cổ phần được quyền chào bán (cổ phiếu quỹ) của Bên B (nếu có) theo tỷ lệ chuyển đổi như được quy định tại Điều 5 dưới đây.
- h. Các Bên đã tiến hành việc công bố thông tin cần thiết về Giao Dịch Sáp Nhập theo yêu cầu của Luật Chứng Khoán.
- i. Bên A nhận được các tài liệu như được liệt kê tại Điều 4.2.(b) dưới đây.
- j. Bên A và Bên B thực hiện hoặc tuân thủ, trên mọi khía cạnh, tất cả những thỏa thuận được quy định trong Hợp Đồng này vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành.
- k. Vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành, tất cả các cam đoan và bảo đảm của Bên A và Bên B được quy định tương ứng tại Hợp Đồng này vẫn đúng.

ĐIỀU 4. THỦ TỤC SÁP NHẬP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

4.1. Các hành động đã được các Bên thực hiện trước Ngày Ký Kết:

- a. ĐHĐCĐ của Bên A và ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua (i) các nội dung chính của Hợp Đồng này; (ii) dự thảo Điều lệ sửa đổi của Bên A; và (iii) ủy quyền cho HĐQT của Bên A và Bên B tiếp tục tổ chức tiến hành thương lượng, đàm phán và ký kết Hợp Đồng này;
- b. HĐQT của Bên A và HĐQT của Bên B đã thông qua Hợp Đồng này tương ứng theo các nghị quyết số ... ngày ... và nghị quyết số ... ngày ...;
- c. Bên A đã nhận được Giấy Chứng Nhận Chào Bán do UBCKNN cấp cho phép Bên A phát hành thêm cổ phần phổ thông để hoán đổi lấy toàn bộ cổ phần của Bên B.
- d. Bên B phải thông báo cho người lao động của mình về Giao Dịch Sáp Nhập.

4.2. Các hành động phải được thực hiện sau Ngày Ký Kết:

Trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ Ngày Ký Kết, Bên A và Bên B, tùy từng trường hợp, phải tiến hành các công việc sau:

- a. Bên A và Bên B phải thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của mình theo các quy định tại các hợp đồng, tài liệu giao dịch mà Bên A và Bên B đã ký kết với các chủ nợ của mình.
- b. Bên B gửi cho Bên A các tài liệu sau:
 - (i) Danh mục tài sản của Bên B và hiện trạng của các tài sản đó, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ;
 - (ii) Danh mục các hợp đồng của Bên B (bao gồm cả các hợp đồng thuê đất);
 - (iii) Danh mục các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Bên B kèm theo bản sao công chứng của các tài liệu này;
 - (iv) Danh sách các công ty con, công ty liên kết, tổ chức mà Bên B có cổ phần hoặc phần vốn góp và tỷ lệ vốn góp tương ứng của Bên B trong các công ty, tổ chức này;
 - (v) Danh sách người lao động của Bên B và phương án, kế hoạch sử dụng người lao động của Bên B sau Ngày Hoàn Thành;

- (vi) Danh sách các khoản nợ phải trả và phương án giải quyết đối với các khoản nợ, các giao dịch và nghĩa vụ tài sản kèm theo; và
- (vii) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Bên B cho ba năm tài chính gần nhất.

4.3. Các hành động để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập:

- a. Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được Giấy Chứng Nhận Chào Bán ("**Ngày T**"), Bên A và Bên B phải tiến hành việc công bố thông tin về Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
- b. Trong vòng 25 ngày làm việc kể từ Ngày T, Bên B phải tiến hành các công việc sau:
 - (i) thông báo đề nghị tới Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("**TTLKCK**") và làm các thủ tục có liên quan để chốt danh sách cổ đông ("**Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền**") của Bên B được hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A;
 - (ii) Gửi Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền cho Bên A.
- c. Tại ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A ("**Ngày Hoán Đổi**"), Bên A tiến hành phân bổ cổ phần cho các cổ đông của Bên B dựa trên tỷ lệ hoán đổi cổ phần tại Điều 5 của Hợp Đồng này theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền.
- d. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ Ngày Hoán Đổi, Bên A phải tiến hành:
 - (i) Tổng hợp kết quả của đợt phát hành cổ phần và thông báo kết quả cho UBCKNN;
 - (ii) Tiến hành thủ tục thông báo thay đổi đăng ký kinh doanh của Bên A tại cơ quan quản lý Nhà nước về đăng ký kinh doanh tại tỉnh Tây Ninh để được cấp GCNĐKDN sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần để hoán đổi 100% cổ phần phổ thông của Bên B; và
 - (iii) Bên A phải tiến hành việc đăng ký chuyển đổi Bên B thành Công Ty Mới tại cơ quan quản lý Nhà nước về đăng ký kinh doanh tại tỉnh Gia Lai để được cấp GCNĐKDN.
 - (iv) Bên A phải nộp hồ sơ xin lưu ký bổ sung cổ phiếu đối với số cổ phiếu phát hành cho cổ đông của Bên B lên cho TTLKCK để nhận chấp thuận lưu ký bổ sung
 - (v) Bên A phải nộp hồ sơ xin niêm yết bổ sung cổ phiếu đối với số cổ phiếu phát hành cho cổ đông của Bên B lên cho HSX để nhận chấp thuận niêm yết bổ sung.

4.4. Các hành động phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành:

Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được GCNĐKDN của Công Ty Mới, Bên A và Công Ty Mới phải tiến hành các công việc sau đây:

- a. Thực hiện các thủ tục trả dấu của Bên B và xin cấp con dấu mới cho Công Ty Mới;
- b. Tiến hành các thủ tục cần thiết để (i) tiếp tục thực hiện các hợp đồng lao động với người lao động của Bên B; (ii) thay đổi tên chủ sở hữu thành Công Ty Mới đối với các tài sản của Bên B, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ (nếu cần thiết); (iii) thay đổi tên Bên B tại các giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... thành tên Công Ty Mới; (iv) ký kết phụ lục hợp đồng để sửa đổi hoặc ký kết hợp đồng, thỏa thuận mới để thay thế các hợp đồng thỏa thuận mà Bên B đã ký với bên thứ ba (nếu cần thiết); và (v) tất cả các công việc cần thiết khác để Công Ty Mới kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên B phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này;

Để tránh hiểu nhầm các Bên thống nhất rằng không phụ thuộc vào việc Công Ty Mới có thực hiện hoặc thực hiện xong các công việc nêu tại Điều 4.4 này hay không, vào và kể từ Ngày Hoàn

Thành, Công Ty Mới sẽ có toàn bộ các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm, như thể là Bên B, đối với tài sản, các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B.

ĐIỀU 5. HOÁN ĐỔI CỔ PHẦN

- 5.1. Vào Ngày Hoán Đổi, Bên A sẽ phát hành thêm cổ phần của mình (mã giao dịch trên HSX là SBT) cho các cổ đông của Bên B theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền để đổi lấy 100% cổ phần của Bên B theo phương thức sau:
- a. Tỷ lệ hoán đổi cổ phần phổ thông của Bên B sang cổ phần phổ thông của Bên A là: **1 : 1,05** (01 cổ phiếu của Bên A (SBT) phát hành thêm đổi lấy 1,05 cổ phiếu của Bên B (SEC) đang lưu hành).
 - b. Cổ phiếu hoán đổi sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, những cổ đông có phát sinh cổ phiếu lẻ khi hoán đổi không đủ 01 cổ phiếu SBT sẽ được hủy không tính.
Ví dụ: cổ đông A sở hữu 30 cổ phiếu SEC, với tỷ lệ hoán đổi là 1:1,05 thì cổ đông A sẽ được nhận $30/1,05 = 28,6$ cổ phiếu SBT, làm tròn thành 28 cổ phiếu, phần lẻ 0,6 sẽ không tính.
 - c. Tỷ lệ hoán đổi nêu tại Điều 5.1 này là tỷ lệ cố định và không được thay đổi trong mọi trường hợp.
 - d. Trong trường hợp tại Ngày Hoán Đổi, nếu Bên B có bất kỳ cổ phần được quyền chào bán nào (cổ phiếu quỹ) thì tất cả các cổ phần được quyền chào bán đó cũng sẽ được hoán đổi thành cổ phần phổ thông của Bên A (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) theo tỷ lệ hoán đổi quy định tại Điều 5 nêu trên và toàn bộ số cổ phần này sau khi hoán đổi sẽ trở thành cổ phần được quyền chào bán của Bên A.
 - e. Tại thời điểm hoán đổi, đối với các cổ đông sở hữu cổ phiếu SEC đang bị hạn chế chuyển nhượng, sau khi hoán đổi sang cổ phiếu SBT với tỷ lệ hoán đổi như trên, cũng sẽ tiếp tục bị hạn chế chuyển nhượng theo thời hạn được quy định giống như đối với cổ phiếu SEC đang bị hạn chế chuyển nhượng mà cổ đông đó đang nắm giữ.
- 5.2. Kể từ khi hoàn thành việc hoán đổi cổ phần, các cổ đông của Bên B (theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền) sẽ trở thành cổ đông của Bên A và được hưởng đầy đủ các quyền, lợi ích và nghĩa vụ như là cổ đông hiện hữu của Bên A tương ứng với số cổ phần của Bên A mà họ được nhận theo tỷ lệ hoán đổi quy định tại Hợp Đồng này. Đồng thời Bên A sẽ sở hữu toàn bộ cổ phần của Bên B, trở thành chủ sở hữu duy nhất của Bên B với đầy đủ các quyền, lợi ích và nghĩa vụ của chủ sở hữu duy nhất của Bên B .
- 5.3. Các Bên đồng ý và xác nhận rằng vào Ngày Hoán Đổi mọi cổ đông trong Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền của Bên B sẽ được hoán đổi toàn bộ cổ phần phổ thông của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Không một cổ đông nào được quyền giữ lại và/hoặc yêu cầu Bên A hoán đổi một phần hoặc toàn bộ cổ phần phổ thông của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy tiền mặt hoặc bất cứ tài sản gì khác mà không phải là cổ phần của Bên A.
- 5.4. Các Bên đồng ý và xác nhận rằng các cổ đông được nêu trong Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền là cổ đông của Bên B và có quyền hoán đổi toàn bộ cổ phần phổ thông của họ trong Bên B thành cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Nếu có sự mâu thuẫn giữa Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền và bất cứ tài liệu nào và/hoặc bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền thì Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền sẽ có giá trị sử dụng và Bên A sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm hay hậu quả nào phát sinh từ những mâu thuẫn, tranh chấp nói trên.
- 5.5. Kể từ thời điểm kết thúc việc hoán đổi cổ phần như quy định tại Hợp Đồng này, tất cả các tờ cổ phiếu hay chứng nhận sở hữu cổ phần liên quan đến các cổ phần của Bên B (nếu có) sẽ bị coi là đã

hủy bỏ và không còn có giá trị và các cổ đông của Bên B sẽ không còn quyền hay lợi ích nào liên quan đến các cổ phần đó cũng như liên quan đến vốn điều lệ của Công Ty Mới.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

- 6.1. Trong khoảng thời gian từ khi ký kết Hợp Đồng đến Ngày Hoàn Thành, Bên B cam kết mọi hoạt động kinh doanh của mình phải tuân thủ các nguyên tắc sau:
- a. Sử dụng mọi biện pháp hợp lý và cần thiết để duy trì và tiếp tục hoạt động kinh doanh và các cơ hội trong kinh doanh như trước khi ký kết Hợp Đồng;
 - b. Không được gia tăng các khoản chi trả cho người lao động, nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ cũng như các chức danh quản lý của mình, không tiến hành việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần, công bố hay chi trả cổ tức, trừ trường hợp do pháp luật quy định hoặc chính sách của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng và đã tiến hành thông báo trước cho Bên A;
 - c. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A, Bên B không được phép nhận nợ, bảo lãnh hay nhận bất kỳ nghĩa vụ nào từ bất kỳ bên thứ ba nào mà việc đó dẫn đến hậu quả là Bên A hoặc Công Ty Mới sẽ phải chịu trách nhiệm trước bên thứ ba sau khi sáp nhập xong, trừ khi việc nhận nợ, bảo lãnh hoặc nhận nghĩa vụ đó là nguyên tắc hoạt động bình thường của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng;
 - d. Không được thay đổi, bổ sung các chính sách, trình tự, thủ tục quản lý, điều hành và các quy tắc về thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán đang được áp dụng tại Bên B;
 - e. Không được sửa đổi, bổ sung, gia hạn, hủy bỏ hoặc cố ý vi phạm các điều khoản của các hợp đồng, thỏa thuận đang thực hiện; không được tiếp nhận các nghĩa vụ từ bên thứ ba hoặc hạn chế khả năng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của mình;
 - f. Sử dụng các nỗ lực hợp lý của mình để (i) giữ cho việc tổ chức kinh doanh hiện tại không bị ảnh hưởng; (ii) duy trì công việc của những người lao động hiện tại; và (iii) giữ vững mối quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, nhà phân phối, nhà tư vấn, bên cấp li-xăng, bên nhận li-xăng và các cá nhân, tổ chức khác mà Bên B có quan hệ kinh doanh.
- 6.2. Bên B có nghĩa vụ kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác toàn bộ tài sản, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình tính đến thời điểm chuyển giao tài sản.
- 6.3. Bên B có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định pháp luật.
- 6.4. Bên B có nghĩa vụ phối hợp cùng Bên A tiến hành thủ tục chuyển đổi Bên B thành Công Ty Mới và các thủ tục có liên quan bao gồm nhưng không giới hạn: đăng ký ký thay đổi mẫu dấu, đăng ký thuế (nếu có) và các thủ tục chuyển đổi tài liệu giấy tờ khác đứng tên Công Ty Mới v.v.

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

- 7.1. Được đăng ký là chủ sở hữu duy nhất của Công Ty Mới khi thực hiện chuyển đổi.
- 7.2. Đảm bảo rằng Công Ty Mới sẽ chịu trách nhiệm đối với những nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B theo đúng các phương án xử lý quy định tại Hợp Đồng này kể từ ngày hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập.
- 7.3. Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định pháp luật.

- 7.4. Giải quyết các khiếu nại, tranh chấp có liên quan sau khi Giao Dịch Sáp Nhập được hoàn tất.
- 7.5. Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các hợp đồng, việc triển khai các dự án cũng như các hoạt động khác của Bên B. Việc kiểm tra theo điều này không ảnh hưởng dưới hình thức nào các nghĩa vụ của Bên B theo Hợp Đồng.
- 7.6. Tiếp cận và sao chụp tất cả các nghị quyết, quyết định, tờ trình, báo cáo, hợp đồng, thỏa thuận và bất kỳ thư từ giao dịch, tài liệu nào mà Bên A cho là cần thiết và liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng.

ĐIỀU 8. CAM KẾT VÀ ĐẢM BẢO CỦA CÁC BÊN

- 8.1. Mỗi Bên cam kết và cùng bảo đảm cho Bên kia rằng:
- a. Các thông tin và chứng từ đề cập tại Hợp Đồng này liên quan đến bên đó là đúng và chính xác;
 - b. Bên đó và/hoặc bất kỳ công ty con/công ty liên kết nào của Bên đó là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành; đồng thời tất cả các phê chuẩn, chấp thuận và bất kỳ sự cho phép cần thiết nào để Bên đó và/hoặc bất kỳ công ty con/công ty liên kết nào của Bên đó thực hiện hoạt động kinh doanh như đang thực hiện, đều đã đạt được;
 - c. Bên đó có đầy đủ năng lực và thẩm quyền để giao kết và thực hiện Hợp Đồng này;
 - d. Bên đó đã có đủ tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép cần thiết theo quy định pháp luật Việt Nam, Điều lệ, Quy chế nội bộ của mình để có thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này. Tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép đó phải còn hiệu lực, còn tồn tại và không bị thu hồi, sửa đổi hoặc hủy bỏ trong bất kỳ trường hợp nào;
 - e. Không có bất kỳ sự kiện nào bị coi là sự kiện vi phạm theo các hợp đồng, thỏa thuận mà Bên đó là một bên đã xảy ra hoặc đang diễn ra dẫn đến việc xử lý tài sản hoặc nghĩa vụ trả nợ trước hạn của Bên đó cho bên thứ ba;
 - f. Bên đó có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các cổ phần, phần vốn góp trong tất cả các công ty con, công ty liên kết như đã tiết lộ và thông báo cho Bên kia;
 - g. Không có bất kỳ sự kiện tụng, thủ tục tố tụng hoặc điều tra nào đối với Bên đó và/hoặc công ty con, công ty liên kết của Bên đó dẫn đến việc làm vô hiệu và/hoặc làm mất khả năng thi hành các thỏa thuận tại Hợp Đồng này;
 - h. Bên đó sẽ thông báo cho Bên kia tất cả và bất kỳ thông tin, ý kiến, phê chuẩn, chấp thuận hoặc sự cho phép cần thiết nào từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có liên quan đến hoặc ảnh hưởng đến việc thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng hoặc các hoạt động khác của các bên có liên quan;
- 8.2. Mỗi Bên có trách nhiệm bồi thường cho Bên kia bất kỳ khoản mất mát, thiệt hại nào do hành vi vi phạm Hợp Đồng của mình hoặc người đại diện của mình gây ra.
- 8.3. Các Bên cam kết trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình phải ngay lập tức thực hiện và dùng các nỗ lực hợp lý của mình để đạt được tất cả các đồng ý và chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam để hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất.
- 8.4. Mỗi Bên sẽ tự chịu chi phí liên quan đến việc chuẩn bị Hợp Đồng này và các chi phí khác phát sinh trong phạm vi trách nhiệm của mình liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng, bao gồm cả các phí trong việc chứng thực Hợp Đồng và các tài liệu liên quan.
- 8.5. Các Bên thống nhất chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, một công ty được thành lập theo Quyết định số 01/UBCK-GP do Bộ Tài chính cấp, trụ sở tại số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn

Kiểm, Hà Nội và Chi nhánh tại 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp.HCM thực hiện tư vấn công tác hoán đổi và niêm yết bổ sung phần cổ phiếu phát hành.

- 8.6. Các Bên cam kết nỗ lực hợp lý trong việc thực hiện tất cả các điều khoản của Hợp Đồng và sẽ hợp tác với nhau trong việc thực hiện đúng và đầy đủ các quy trình, thủ tục liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng này tại các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
- 8.7. Ngoài việc thực hiện các hành động được phép theo Hợp Đồng này, mỗi Bên đồng ý dùng các nỗ lực hợp lý để thực hiện tất cả những việc cần thiết, đúng đắn hoặc thích hợp để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất có thể.
- 8.8. Các Bên tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh của mình một cách bình thường như trước khi ký kết Hợp Đồng theo các quy định của Hợp Đồng này.
- 8.9. Các Bên không được thực hiện bất kỳ hoạt động nào có khả năng gây phương hại đến việc thực hiện các hợp đồng đang có hiệu lực vào thời điểm ký kết Hợp Đồng.
- 8.10. Các Bên cam kết rằng kể từ Ngày Hoán Đổi cho đến Ngày Hoàn Thành, không bên nào tiến hành việc phát hành thêm cổ phần (ngoại trừ việc phát hành cổ phần của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này), chia tách, gộp, hoặc tái phân loại cổ phần của mình.
- 8.11. Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành, Bên B không phát hành bất kỳ cổ phần ưu đãi nào (bao gồm cổ phần ưu đãi cổ tức, cổ phần ưu đãi hoàn lại và các loại cổ phần ưu đãi khác) và không có bất kỳ tổ chức cá nhân nắm giữ bất kỳ cổ phần ưu đãi nào của Bên B;
- 8.12. Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành, Bên B không phát hành bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi nào mà theo đó người nắm giữ trái phiếu và/hoặc khoản nợ đó có quyền chuyển đổi trái phiếu và/hoặc khoản nợ thành cổ phần của Bên B và không có bất kỳ tổ chức cá nhân nắm giữ bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi của Bên B.

ĐIỀU 9. CHUYỂN GIAO TÀI SẢN VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- 9.1. Công Ty Mới sẽ kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ từ Bên B kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật, cụ thể:
 - a. Quyền sử dụng đất của Bên B được chuyển nhượng cho Công Ty Mới kể từ Ngày Hoàn Thành. Công Ty Mới sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết để ký lại hoặc điều chỉnh hợp đồng thuê đất hiện tại với bên cho thuê đất của Bên B.
 - b. Kể từ Ngày Hoàn Thành, Công Ty Mới có quyền sở hữu như Bên B đối với các nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp, quyền tác giả hay các quyền sở hữu trí tuệ khác hiện được sở hữu bởi hoặc được cấp cho Bên B ("**Sở Hữu Trí Tuệ**"). Công Ty Mới sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết với các bên thứ ba và cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiếp nhận quyền sở hữu đối với các Sở Hữu Trí Tuệ này.
 - c. Công Ty Mới sẽ bị ràng buộc bởi bất cứ hợp đồng nào hiện có hiệu lực được ký kết giữa Bên B và bên thứ ba.
 - d. Công Ty Mới sẽ kế thừa quyền và nghĩa vụ về thuế và các quyền và nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước của Bên B kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật.
- 9.2. Công Ty Mới sẽ kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng lao động hiện được ký kết giữa Bên B với các Nhân Viên của Bên B ("**Nhân Viên**"), để cho Giao Dịch Sáp Nhập không gây bất kỳ ảnh hưởng bất lợi đáng kể nào cho các Nhân Viên này. Tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm, lương, tiền thưởng, lợi ích và các vị trí của Nhân Viên vẫn sẽ được giữ nguyên khi chuyển sang cho Công Ty Mới. Công Ty Mới và người lao động sẽ hoàn tất các thủ tục để đăng ký lại các thông tin về người sử dụng lao động theo đúng quy định pháp luật trong hợp đồng lao động và hoàn tất các thủ tục khác (nếu có). Đối với Nhân Viên của Bên B không muốn tiếp tục làm việc

với Công Ty Mới, Công Ty Mới sẽ chấm dứt hợp đồng lao động với họ theo pháp luật lao động Việt Nam.

- 9.3. Đối với các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát ("**BKS**") của Bên B, để đảm bảo sự ổn định trong hoạt động của Công Ty Mới, Bên A sẽ tiến hành bổ nhiệm tương ứng các thành viên HĐQT này giữ vị trí thành viên Hội đồng thành viên của Công Ty Mới và các thành viên BKS này giữ vị trí kiểm soát viên của Công Ty Mới phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Công Ty Mới.
- 9.4. Toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình tổ chức và hoạt động của Bên B từ khi thành lập đến Ngày Hoàn Thành phải được chuyển giao cho Bên A hoặc Công Ty Mới trong vòng mười ngày làm việc kể từ Ngày Hoàn Thành.

ĐIỀU 10. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- 10.1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ khi được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký.
- 10.2. Hợp Đồng này chấm dứt trong những trường hợp sau:
 - a. Giao Dịch Sáp Nhập đã hoàn tất vào theo quy định tại Điều 2.2 của Hợp Đồng này; hoặc
 - b. Theo thỏa thuận bằng văn bản của các Bên về việc chấm dứt Hợp Đồng; hoặc
 - c. Theo yêu cầu của Bên A hoặc Bên B nếu các điều kiện cho Giao Dịch Sáp Nhập không đáp ứng toàn bộ do việc vi phạm nghĩa vụ, cam kết và đảm bảo của một Bên, trừ khi các Bên có thỏa thuận khác, trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ Ngày Ký Kết; hoặc
 - d. Một hoặc các bên bị giải thể, phá sản theo quy định pháp luật.
- 10.3. Trong trường hợp Hợp Đồng này bị chấm dứt theo các quy định nêu trên, ngoại trừ việc một Bên yêu cầu chấm dứt theo quy định tại Điều 10.2.(c), mỗi bên sẽ tự chịu tất cả các chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng này.
- 10.4. Trong trường hợp Hợp Đồng này bị một bên chấm dứt theo quy định tại Điều 10.2.(c) thì Bên vi phạm có trách nhiệm bồi thường cho Bên kia bất kỳ khoản mất mát, thiệt hại nào do hành vi vi phạm Hợp Đồng của mình hoặc người đại diện của mình gây ra bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các khoản chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng này.

ĐIỀU 11. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 11.1. Hợp Đồng này sẽ thay thế mọi kết quả thỏa thuận, đàm phán, biên bản ghi nhớ trước đây giữa các Bên liên quan đến việc Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng này. Các kết quả thỏa thuận, đàm phán, biên bản ghi nhớ này sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Hợp Đồng có hiệu lực.
- 11.2. Nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuyên bố là vô hiệu hoặc trái quy định của pháp luật hoặc không có hiệu lực thì hành vi bất kỳ lý do gì, điều khoản đó sẽ bị loại ra khỏi Hợp Đồng với điều kiện là việc loại ra đó không ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoặc làm thay đổi cơ bản nội dung Hợp Đồng này. Các Bên sẽ đàm phán trên tinh thần hợp tác để thỏa thuận lại các điều khoản này. Các vấn đề chưa được quy định trong Hợp Đồng sẽ được các Bên xử lý theo thỏa thuận giữa các Bên hoặc theo quy định của pháp luật.
- 11.3. Các Bên cam kết hỗ trợ nhau trong việc thực hiện các nội dung của Hợp Đồng này, nếu có gì vướng mắc các bên phải cùng nhau bàn bạc tìm cách giải quyết tốt nhất trên tinh thần hợp tác đôi bên cùng có lợi. Trong trường hợp các Bên thương lượng không thành trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền vào thời điểm đó.

- 11.4. Không Bên nào được chuyển giao hoặc uỷ quyền, toàn bộ hoặc một phần, Hợp Đồng này hoặc bất kỳ quyền, lợi ích, hoặc nghĩa vụ nào dưới đây mà không được đồng ý trước bằng văn bản của Bên kia. Hợp Đồng này sẽ có giá trị ràng buộc và có hiệu lực đối với các Bên trong Hợp Đồng này và những bên kế thừa hoặc nhận chuyển nhượng được phép.
- 11.5. Tất cả các thông báo và liên lạc khác dưới đây phải được lập thành văn bản và sẽ được coi là đã được chuyển đến nếu được gửi với tư cách cá nhân hoặc gửi bằng dịch vụ chuyển phát thương mại, hoặc gửi qua máy fax (có chứng từ xác nhận) cho các Bên theo các địa chỉ hoặc số fax (hoặc theo địa chỉ hoặc số fax khác cho một Bên được ghi rõ trong một thông báo bằng văn bản):

Gửi cho Bên A:

Địa chỉ: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh

Điện thoại: 066. 753 250

Fax: 066. 839 834

Người liên hệ: bà Đặng Huỳnh Úc My

Gửi cho Bên B:

Địa chỉ: 561 Trần Hưng Đạo, thị xã Ayuppa, tỉnh Gia Lai

Điện thoại: 0593. 657 236

Fax: 0593. 657 236

Người liên hệ: bà Nguyễn Thị Hoa.

- 11.6. Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp Đồng này phải được lập bằng văn bản; được Hội Đồng Quản Trị của các Bên phê chuẩn; và được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký kết thông qua.
- 11.7. Các phụ lục đính kèm Hợp Đồng này là một phần không tách rời của Hợp Đồng.
- 11.8. Hợp Đồng này làm thành 06 (sáu) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 03 (ba) bản để thực hiện.

Để ghi nhận các thỏa thuận trong hợp đồng này, đại diện của các Bên ký kết một cách hợp lệ vào ngày được ghi tại trang đầu tiên của Hợp đồng này.

ĐẠI DIỆN CHO
CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THÀNH
THÀNH CÔNG TÂY NINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐẠI DIỆN CHO
CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG NHIỆT
ĐIỆN GIA LAI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐẶNG HUỲNH ÚC MY

NGUYỄN THỊ HOA

PHỤ LỤC 1
DỰ THẢO NHỮNG THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CÔNG TY MỚI

1. Tên gọi tiếng Việt: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ...**
2. Tên nước ngoài: **... CO., LTD**
3. Địa chỉ: 561 Trần Hưng Đạo, thị xã Ayupá, tỉnh Gia Lai
4. Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất đường Chi tiết: Các sản phẩm đường và sản phẩm sau đường: mật rỉ, bánh kẹo, đồ uống	1072 (Chính)
2	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ. Chi tiết: Sản xuất phân bón	2012
3	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai	1104
4	Sản xuất hóa chất cơ bản. Chi tiết: Sản xuất cồn thực phẩm	2011
5	Chế biến và bảo quản rau quả. Chi tiết: Chế biến hàng nông sản (trừ mủ cao su)	1030
6	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa và mủ cao su)	4620
7	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
8	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại. Chi tiết: Gia công cơ khí	2592
9	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
10	Khách sạn	55101
11	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
12	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
13	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. Chi tiết: Sản xuất gạch Tuynel	2392
14	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
15	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu.	7490

	Chi tiết: Tư vấn, thiết kế kỹ thuật công nghệ lập dự án và quản lý sản xuất liên quan đến ngành đường và cồn thực phẩm.	
16	Quản lý thị trường tài chính. Chi tiết: Đầu tư tài chính	6611
17	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
18	Trồng cây mía. Chi tiết: Trồng và đầu tư mía giống, mía nguyên liệu	0114

5. Chế độ kế toán: Hạch toán độc lập.
6. Vốn Điều lệ đăng ký: 389.998.760.000 đồng (Ba trăm tám mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).
7. Cơ cấu vốn chủ sở hữu: 100% Vốn Điều lệ thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh.
8. Chủ sở hữu công ty: Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh
9. Mô hình hoạt động: Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh và Công ty TNHH một thành viên ... sẽ hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.
10. Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:
 - (a) Hội đồng Thành viên: các thành viên của Hội đồng Thành viên là các thành viên HĐQT của Bên B.
 - (b) Ban Giám đốc: Tùy thuộc vào cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH một thành viên Tuy nhiên, trước mắt để đảm bảo sự ổn định của Công ty sau khi sáp nhập nên Ban Giám đốc sẽ được giữ nguyên.
 - (c) Kiểm soát viên: các kiểm soát viên của Công Ty Mới là các thành viên BKS của Bên B.

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v Phát hành cổ phiếu để hoán đổi toàn bộ cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai theo hợp đồng sáp nhập, và lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 204/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 19/11/2012 hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1: Thông qua việc đăng ký phát hành thêm cổ phiếu để thực hiện hoán đổi toàn bộ cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai theo hợp đồng sáp nhập, chi tiết như sau:

1. Mục đích phát hành

Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh đăng ký phát hành thêm cổ phần phổ thông cho các cổ đông của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai để thực hiện hoán đổi lấy toàn bộ số cổ phần Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai (mã CK: SEC) đang lưu hành theo hợp đồng sáp nhập được ký kết giữa Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh và Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai trên cơ sở tỉ lệ hoán đổi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Sau hoán đổi, Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh sẽ là chủ sở hữu duy nhất sở hữu 100% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai.

2. Phương án phát hành

- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Mã chứng khoán : SBT.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 37.142.739 cổ phần.

- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 371.427.390.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: cổ đông của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai theo Danh sách cổ đông tại thời điểm Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai chốt danh sách để thực hiện quyền.
- Phương thức phát hành: phát hành để hoán đổi toàn bộ cổ phần SEC đang lưu hành, theo đó cổ đông của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai sẽ nhận được một lượng cổ phiếu tương ứng của Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh trên cơ sở tỷ lệ hoán đổi giữa hai Công ty.
- Tỷ lệ hoán đổi: **1 : 1,05** (01 cổ phiếu SBT phát hành thêm đổi lấy 1,05 cổ phiếu SEC đang lưu hành).
- Cổ phiếu hoán đổi sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, những cổ đông có phát sinh cổ phiếu lẻ khi hoán đổi không đủ 01 cổ phiếu SBT sẽ được hủy không tính.

Ví dụ: cổ đông A sở hữu 30 cổ phiếu SEC, với tỷ lệ hoán đổi là 1:1,05 thì cổ đông A sẽ được nhận $30/1,05 = 28,6$ cổ phiếu SBT, làm tròn thành 28 cổ phiếu, phần lẻ 0,6 sẽ không tính.

- Số lượng cổ phần SEC được hoán đổi dự kiến: 38.999.876 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần đang lưu hành của SEC.
- Tại thời điểm hoán đổi, đối với các cổ đông sở hữu cổ phiếu SEC đang bị hạn chế chuyển nhượng, sau khi hoán đổi sang cổ phiếu SBT với tỷ lệ hoán đổi như trên, cũng sẽ tiếp tục bị hạn chế chuyển nhượng theo thời hạn được quy định giống như đối với cổ phiếu SEC đang bị hạn chế chuyển nhượng mà cổ đông đó đang nắm giữ. Việc xác định cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ : Cổ đông B sở hữu 1.530 cổ phiếu SEC, trong đó có 1.230 cổ phiếu là tự do chuyển nhượng và 300 cổ phiếu là hạn chế chuyển nhượng. Với tỷ lệ hoán đổi là 1 : 1,05 thì cổ đông B sẽ nhận được $1.530/1,05 = 1.457,14$ cổ phiếu SBT, làm tròn thành 1.457 cổ phiếu. Trong đó, số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng là $300/1,05 = 285,71$ cổ phiếu, làm tròn thành 285 cổ phiếu. Số cổ phiếu còn lại không bị hạn chế chuyển nhượng là $1.457 - 285 = 1.172$ cổ phiếu.

- Thời điểm thực hiện phát hành dự kiến: Trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn phát hành (nếu cần) kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán.
- Từ chối quyền ưu tiên mua cổ phần mới phát hành thêm của cổ đông hiện hữu: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh đồng ý và xác nhận việc các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh sẽ không thực hiện quyền ưu tiên mua cổ phiếu đối với số cổ phần mới phát hành thêm trong đợt này.

Vấn đề 2: Tăng vốn điều lệ của Công ty

- Vốn điều lệ dự kiến thay đổi: Tăng thêm tối đa là 380.999.876.000 đồng, tương ứng với giá trị của số lượng cổ phần phát hành thêm, cụ thể tối đa là 38.999.876 cổ phần.
- Thời điểm quyết định thay đổi vốn điều lệ : sau khi hoàn thành việc hoán đổi cổ phần, HĐQT sẽ quyết định mức vốn điều lệ được tăng tương ứng với kết quả thực tế đợt phát hành để hoán đổi cổ phần và sẽ sửa đổi Điều lệ tương ứng.
- Hình thức tăng vốn điều lệ : phát hành thêm cổ phần SBT để hoán đổi các cổ phần SEC đang lưu hành theo tỷ lệ hoán đổi đã được ĐHCĐ các công ty chấp thuận.

Vấn đề 3: Thông qua việc niêm yết, và lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm để thực hiện hoán đổi toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

Vấn đề 4: Tổ chức thực hiện

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để xây dựng và triển khai phương án phát hành và tiến hành các thủ tục cần thiết khác để thực hiện thành công việc phát hành.
- Đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Tây Ninh và sửa đổi Khoản 1, Điều 5 Điều lệ của Công ty theo kết quả phát hành thực tế phát sinh và xử lý các vấn đề có liên quan đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật.
- Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành thêm theo đúng quy định tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.
- Tổ chức thực hiện tất cả các nội dung công việc có liên quan đến công tác phát hành cổ phiếu với các cơ quan nhà nước có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần mía đường Thành Thành Công Tây Ninh.

Do mở rộng quy mô hoạt động, đáp ứng nhu cầu kinh doanh sau khi nhận sáp nhập, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể:

1. Ngành nghề bổ sung:

- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai).
- Chế biến và bảo quản rau quả (chi tiết: Chế biến hàng nông sản).
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa và mủ cao su)).
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét.
- Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh.
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3.1 của Điều lệ công ty liên quan đến việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký với cơ quan thẩm quyền về bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v thông qua dự thảo Điều lệ Công ty sau khi nhận sáp nhập của Công ty CP Mía đường Nhiệt điện Gia Lai và Công ty CP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần mía đường Thành Thành Công Tây Ninh;
- Căn cứ Tờ trình v/v phương án hoán đổi toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành của Công ty CP Mía đường Nhiệt điện Gia Lai theo hợp đồng sáp nhập.

Hội đồng Quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua dự thảo Điều lệ Công ty sau khi nhận sáp nhập giữa CTCP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh (SBT) và CTCP Mía đường – Nhiệt điện Gia Lai (SEC). Về cơ bản, Điều lệ Công ty sau khi nhận sáp nhập vẫn tuân thủ theo Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết mà Công ty đang áp dụng, chỉ sửa đổi, bổ sung các vấn đề sau đây:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3.1 về lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty (do mở rộng quy mô, hoạt động, đáp ứng nhu cầu kinh doanh sau khi nhận sáp nhập).
2. Sửa đổi Điều 5.1 về vốn điều lệ của Công ty (do tăng vốn điều lệ để hoán đổi cổ phiếu của SEC).

Dự thảo Công ty sau khi nhận sáp nhập đã được đăng tải trên website www.ttcsugar.com.vn theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v xin chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty;
- Căn cứ nhu cầu kinh doanh hiện tại của Công ty,

Vì lợi ích kinh tế của Công ty trong việc hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định:

Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất, với các Công ty sau đây: (1) Công ty cổ phần đường Biên Hòa; (2) Công ty cổ phần mía đường nhiệt điện Gia Lai; (3) Công ty cổ phần đường Ninh Hòa; (4) Công ty cổ phần mía đường Phan Rang; (5) Công ty cổ phần đường Nước Trong; (6) Công ty cổ phần mía đường 333; (7) Công ty cổ phần mía đường La Ngà; (8) Công ty cổ phần đầu tư Thành Thành Công; (9) Công ty cổ phần thương mại Thành Thành Công; (10) Công ty cổ phần SX-TM Bao bì Thành Thành Công; (11) Công ty TNHH Thương mại đầu tư Thuận Thiên; (12) Công ty cổ phần nghiên cứu, ứng dụng mía đường Thành Thành Công; (13) Công ty cổ phần Điện Gia Lai; (14) Công ty TNHH MTV Mía đường Svayrieng; (15) Công ty cổ phần công nghiệp hóa chất Tây Ninh; (16) Công ty cổ phần Khu công nghiệp Thành Thành Công.

Nội dung ký kết các hợp đồng, giao dịch bao gồm:

- Các hợp đồng, giao dịch về mua bán đường, vay/ cho vay, bảo lãnh vay vốn, mua bán chứng khoán, thuê/ cho thuê tài sản, mua bán sản phẩm, vật tư nông nghiệp và các vật tư khác, mua bán thiết bị sản xuất, hợp đồng dịch vụ/ cung cấp dịch vụ.
- Giá mua bán, giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

Thời gian thực hiện:

- Từ ngày 17/09/2014 đến hết ngày 31/10/2015.
- Riêng đối với các hợp đồng, giao dịch đã ký kết từ ngày 01/01/2014 đến ngày 17/09/2014, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua với điều kiện đảm bảo lợi ích của Công ty.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các thủ tục liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v Thực hiện các biện pháp bảo đảm cho Công ty cổ phần Khu công nghiệp Thành Thành Công

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh;
- Căn cứ tình hình thực tế,

Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua việc Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh (TTCS) thực hiện các biện pháp bảo đảm cho nghĩa vụ của Công ty cổ phần Khu công nghiệp Thành Thành Công (TTCIZ) như sau:

1. Thông qua việc TTCS tiếp tục cầm cố toàn bộ 24.500.000 cổ phần của TTCIZ thuộc sở hữu của TTCS để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của TTCIZ phát sinh từ các hợp đồng tín dụng giữa TTCIZ và Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) - Chi nhánh Đắk Lắk, kể từ ngày 01/01/2014.
2. Thông qua việc TTCS tiếp tục bảo lãnh cho TTCIZ để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của TTCIZ phát sinh từ hợp đồng tín dụng giữa TTCIZ và Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) - Chi nhánh Đắk Lắk, với giá trị bảo lãnh tối đa là 7.420.000.000 đồng, kể từ ngày 01/08/2014.
3. Thông qua việc ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc thực hiện các biện pháp bảo đảm nêu tại mục 1, 2 Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỖNH ỨC MY

Tây Ninh, ngày 02 tháng 09 năm 2014

TỜ TRÌNH

V/v: Niêm yết bổ sung cổ phiếu.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng Khoán được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ vào Quy chế niêm yết chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM ban hành kèm theo Quyết định số 168/QĐ-SGDHCM ngày 07/12/2007 và Quyết định số 37/QĐ-SGDHCM ngày 03/10/2008 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Căn cứ vào cam kết nắm giữ 20.000 cổ phiếu của cổ đông sáng lập;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh,

Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua việc niêm yết bổ sung cổ phiếu như sau:

1/ Thông qua việc niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM 20.000 cổ phiếu SBT của cổ đông sáng lập đang nắm giữ, đã hết thời hạn cam kết nắm giữ theo quy định pháp luật.

2/ ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến việc niêm yết bổ sung 20.000 cổ phiếu nêu tại mục 1.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY